

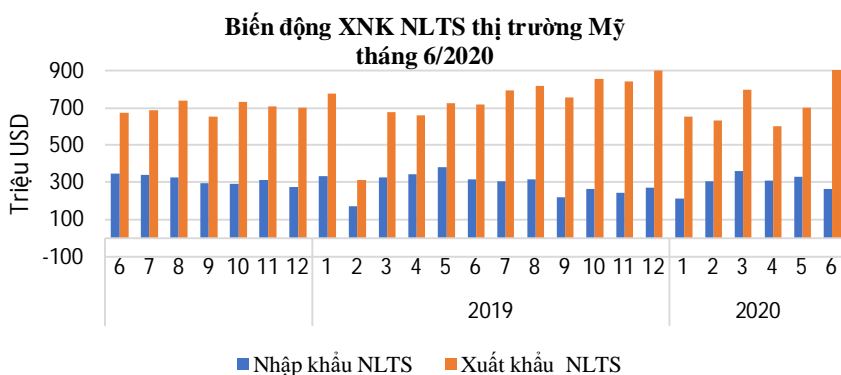
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

SỐ THÁNG 7
NĂM 2020

Thị trường Mỹ

IPARD Bản tin được thực hiện bởi Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển NNNT

TÌNH HÌNH CHUNG

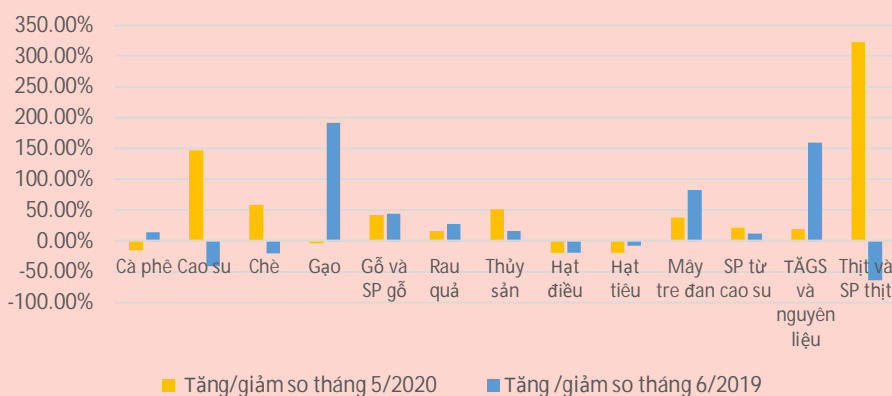


Kim ngạch xuất khẩu tháng 6/2020 đạt 925,98 triệu USD

▲ 31,66 %, so với tháng trước

▲ 29,03 %, so với cùng kỳ

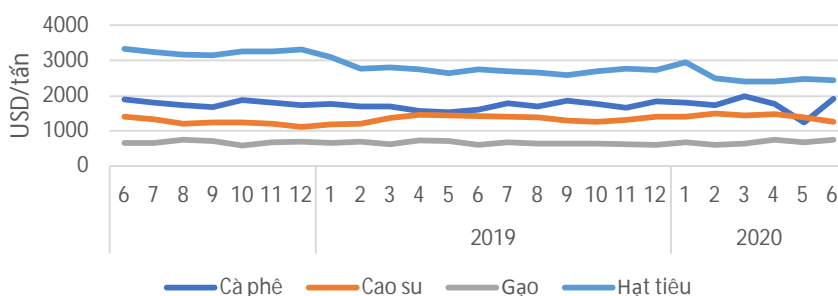
Biến động xuất khẩu một số mặt hàng chính tháng 6/2020



Các mặt hàng xuất khẩu chính tháng 6/2020, so với tháng 6/2019:

- ▲ Cà phê 14,49%
- ▼ Cao su 40,87%
- ▼ Chè 19,85%
- ▲ Gạo 191,78%
- ▲ Gỗ và SP Gỗ 43,98%
- ▲ Rau quả 27,4%
- ▲ Thủy sản 16%
- ▼ Hạt điều 19,07%
- ▼ Hạt tiêu 7,96%
- ▲ Mây tre đan 82,44%
- ▲ SP từ cao su 11,31%
- ▲ TĂGS & NL 159,91%

Biến động giá một số nông sản chính



Biến động giá tháng 6/2020, so với tháng 5/2020

- ▲ Cà phê 53,52%
- ▼ Cao su 8,61%
- ▲ Gạo 8,77%
- ▲ Hạt điều 4,13%
- ▼ Hạt tiêu 1,12%

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

Đại dịch COVID-19 đang khiến nền kinh tế Mỹ ảnh hưởng ngoài sức tưởng tượng, chấm dứt giai đoạn tăng trưởng kinh tế kéo dài nhất lịch sử nước Mỹ. Mỹ là nước dẫn đầu thế giới về số ca nhiễm bệnh và tử vong do Covid-19¹. Theo đánh giá mới nhất của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nền kinh tế Mỹ đã sụt giảm tới 37% trong quý II/2020 và 6,6% cho cả năm nay. Trong tháng 6 vừa qua nền kinh tế Mỹ bắt đầu cho thấy tín hiệu hồi phục, doanh số bán lẻ của Mỹ đã tăng mạnh 7,5%, cao hơn 1,1% so với cùng kỳ, tuy nhiên vẫn chưa thể quay trở lại mức tăng trưởng như trước khi xảy ra đại dịch Covid-19.

Mặc dù nền kinh tế suy giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh, Mỹ vẫn là đối tác hàng đầu trong xuất khẩu NLTS của Việt Nam. Xuất khẩu NLTS của Việt Nam sang Mỹ tháng 6/2020 tăng 31,66% so với tháng 5/2020 và tăng 29,03% so với cùng kỳ, đạt 926 triệu USD. So với tháng 5/2020, xuất khẩu hầu hết các mặt hàng đều tăng tương đối cao, đặc biệt xuất khẩu cao su tăng đến 147%, thịt tăng 323%, tiếp đến xuất khẩu chè tăng 58%, thủy sản tăng 51%, gỗ và sản phẩm gỗ tăng 42%, mây tre đan tăng 37%, sản phẩm từ cao su tăng 21%, thức ăn gia súc và nguyên liệu tăng 19%. Chỉ có 3 mặt hàng xuất khẩu giảm là hạt điều, hạt tiêu (giảm 18%), cà phê (giảm 15%). Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm 2019, nhìn chung các mặt hàng trên đều có kim ngạch tăng, ngoại trừ thịt và các sản phẩm thịt giảm 63%, cao su giảm 41%, chè giảm 20%, hạt điều giảm 19%, hạt tiêu giảm 8%.

Tại thị trường Mỹ, trong tháng 6, doanh số bán lẻ nhiều mặt hàng tăng so với tháng trước: nội thất tăng 32,5% so với tháng 5, giảm 3,5% so với cùng kỳ, tiêu thụ tại nhà hàng và quán bar tăng 20% so với tháng 5, giảm 26,3% so với cùng kỳ, tiêu thụ tại các cửa hàng rau quả giảm 1,2% so với tháng 5 nhưng lại tăng 12,4% so với cùng kỳ năm 2019. Doanh số bán hàng không phải từ cửa hàng, bao gồm mua sắm trực tuyến, đã giảm 2,4% trong tháng qua nhưng cao hơn 23,5% so với cùng kỳ năm trước. Chi tiêu tại các nhà hàng và quán bar đã tăng 20% so với tháng trước, nhưng vẫn giảm 26,3% so với năm ngoái. Niềm tin của người tiêu dùng Mỹ trong tháng 7 đã giảm 5,6 điểm so với tháng trước, xuống mức 92,6 khi tình trạng đại dịch Covid-19 lan rộng ở nhiều nơi trên cả nước. Chỉ số niềm tin người tiêu dùng liên quan chặt chẽ về chi tiêu của người tiêu dùng trong tương lai, chiếm 70% hoạt động kinh tế.

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đã triển khai nhiều dự án, chương trình để giảm tác động do Covid 19 gây ra. USDA cho biết Chương trình Hộp Nông sản từ Trang trại tới Gia đình (The Farmers to Families Food Box Program) đã phân phát hơn 50 triệu hộp thực phẩm để cứu trợ đồng thời cả người sản xuất hiện không bán được nông sản và các gia đình Mỹ thiếu thực phẩm do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

¹ Tính đến hết ngày 28/07/2020 có 1.592 ca tử vong vì Covid-19 trong 24 tiếng đồng hồ, nâng thiệt hại nhân mạng lên 148.488 người.

USDA đang đầu tư hơn 3 triệu đô la để cung cấp dịch vụ băng thông rộng tại các khu vực nông thôn ở Bắc Carolina². Khoản đầu tư này là một phần của khoản tài trợ 100 triệu đô la được cấp cho Chương trình thí điểm ReConnect thông qua Đạo luật CARES. Ngoài ra, USDA cũng dành khoảng 15 triệu đô la tài trợ nông dân có hoàn cảnh khó khăn và những người làm nông lâu năm.

Trong biên bản cuộc họp của Cục Dự trữ liên bang (Fed) được công bố ngày 1/7, Fed cho rằng, việc sớm khôi phục một số hoạt động thương mại mà không có biện pháp bảo vệ sức khỏe cộng đồng thích hợp hoặc tự nguyện giãn cách xã hội có thể gây tổn hại cho nền kinh tế Mỹ trong những tháng tới, bởi sự mức độ lây lan nguy hiểm của virus SARS-CoV-2. Về các biện pháp hỗ trợ nền kinh tế, chính sách tiền tệ có tính hỗ trợ cao và sự hỗ trợ bền vững từ chính sách tài khóa là rất cần thiết để đảm bảo sự phục hồi lâu dài của việc làm. Fed dự kiến giữ lãi suất gần bằng 0 ít nhất là đến năm 2022. Tuy nhiên IMF cảnh báo, dù hệ thống tài chính Mỹ có chứng tỏ được “cả phục hồi nhanh chóng và linh hoạt”, thì một làn sóng virus SARS-Cov-2 nữa có thể dẫn tới một đợt đóng cửa nền kinh tế mới.

Trong thời gian qua, quan hệ Mỹ- Trung có nhiều căng thẳng, Mỹ đã yêu cầu lãnh sự quán Trung Quốc ở Houston đóng cửa, Trung Quốc trả đũa bằng cách đóng cửa lãnh sự quán Mỹ ở Thành Đô. Hai bên cũng đối đầu về luật an ninh mà Bắc Kinh áp đặt lên Hong Kong, về tham vọng của Trung Quốc xây dựng mạng 5G và về các yêu sách ở Biển Đông. Mỹ vừa thêm 11 công ty vào danh sách bị cấm mua công nghệ Mỹ trong đòn trừng phạt mới nhất nhằm vào nền kinh tế số hai thế giới. Nhưng về thương mại, hiện không có đe dọa nào giữa Mỹ và Trung Quốc về từ bỏ thỏa thuận thương mại giai đoạn 1, tăng thuế hay trừng phạt công ty xuất khẩu. Trung Quốc cũng cam kết mua thêm 200 tỷ USD hàng Mỹ, bao gồm đậu nành, thịt lợn và ngô. Tháng 7/2020, Việt Nam và Mỹ đã kỷ niệm 25 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao. Nhằm đẩy mạnh kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp Việt Nam và Mỹ trong tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, khiến thương mại hàng hóa thế giới gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên toàn thế giới. Tối ngày 15/7/2020, Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) đã phối hợp với Thương vụ, Đại sứ quán Việt Nam tại Mỹ, Trung tâm Vietrade New York, Đại sứ quán Mỹ tại Việt Nam và các cơ quan hữu quan tổ chức thành công Hội nghị, giao thương trực tuyến: Thúc đẩy thương mại Việt Nam – Mỹ. Hội nghị thu hút sự tham gia của gần 120 doanh nghiệp Việt Nam và Mỹ, cùng đại diện các cơ quan, tổ chức Xúc tiến thương mại Mỹ, các cơ quan thông tấn, báo chí trong nước.

Gỗ và sản phẩm gỗ là mặt hàng có tỷ trọng xuất khẩu cao nhất trong tổng kim ngạch XKNLTS của Việt Nam vào Mỹ (thường chiếm trên 60%). Tuy nhiên, Ngành gỗ đang trở thành “điểm nóng” của các vụ kiện phòng vệ thương mại. Cụ

² Theo một báo cáo gần đây của Ủy ban Truyền thông Liên bang, 80% trong số 24 triệu hộ gia đình Mỹ không có Internet tốc độ cao đáng tin cậy, giá cả phải chăng đang sống tại khu vực nông thôn. USDA đã đầu tư vào cơ sở hạ tầng viễn thông nông thôn trong nhiều thập kỷ và các chương trình hiện tại của USDA cung cấp hơn 700 triệu đô la mỗi năm cho Kết nối điện tử băng thông rộng hiện đại cho khu vực nông thôn.

thể, chỉ từ 2018 đến nay, mặt hàng này đã là đối tượng của 04 vụ kiện phòng vệ thương mại, trong khi giai đoạn 10 năm trước đó ngành này mới chỉ bị điều tra 03 vụ việc. Chưa hết khó khăn khi kim ngạch xuất khẩu sụt giảm mạnh do Covid-19, ngành gỗ tiếp tục gặp khó khi Bộ Thương mại Mỹ (DOC) quyết định khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống lẩn tránh thuế với mặt hàng gỗ dán. Hiện tại, Mỹ đang áp mức thuế chống bán phá giá 183,36% và thuế chống trợ cấp 22,98% - 194,9% đối với các sản phẩm gỗ dán Trung Quốc. Do vậy, nếu bị áp thuế chống lẩn tránh thuế, các sản phẩm gỗ dán nhập khẩu từ Việt Nam cũng sẽ bị áp các mức thuế này. Các vụ kiện phòng vệ thương mại đang dần trở thành một thách thức không nhỏ cản trở đà tăng trưởng của ngành chế biến xuất khẩu gỗ Việt Nam. Để chủ động phòng tránh khả năng lẩn tránh thuế của các doanh nghiệp, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 22/2019/TT-BCT ngày 12/11/2019 về việc tạm dừng kinh doanh chuyển khẩu, kinh doanh tạm nhập gỗ dán vào Việt Nam để tái xuất sang Mỹ. Các doanh nghiệp cần chủ động tìm hiểu thông tin từ VCCI, Bộ Công Thương và các đơn vị liên quan xác định nguy cơ và tìm phương án phòng tránh nguy cơ đó xảy ra (ví dụ như thay đổi nguồn cung ứng nguyên vật liệu từ các đối tác không phải đối tượng thường xuyên bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại như Trung Quốc). Đồng thời doanh nghiệp cũng cần sẵn sàng phương án đối phó nếu có vụ kiện xảy ra (thu thập đầy đủ các thông tin, dữ liệu, sổ sách để chứng minh khi cần, có phương án thay đổi thị trường xuất khẩu nếu bị áp thuế....) để hạn chế tối đa những thiệt hại do các vụ kiện phòng vệ thương mại gây ra.

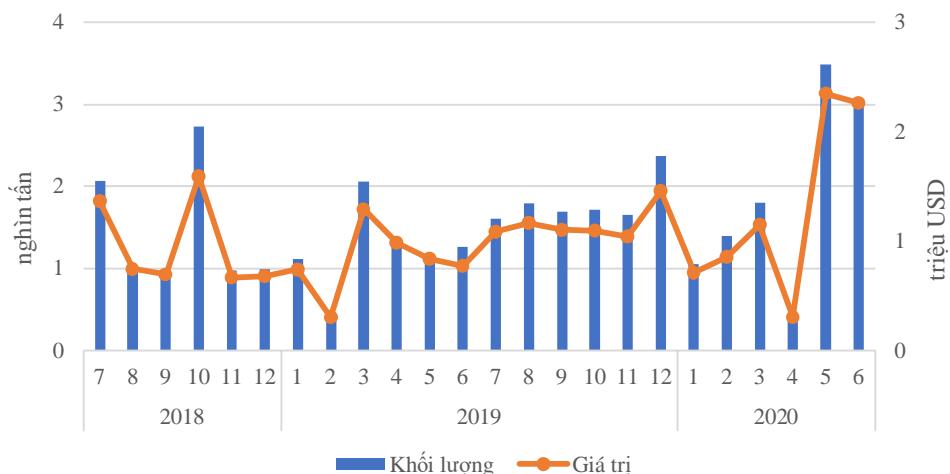
CHI TIẾT CÁC MẶT HÀNG XUẤT KHẨU CHỦ LỰC

1. Lúa gạo

Theo dự báo cập nhật tháng 7/2020 của USA, sản lượng gạo của Mỹ trong năm 2020 vẫn được báo là sẽ sụt giảm hơn 1,24 triệu tấn, từ 7,11 triệu tấn của năm 2019 xuống còn 5,86 triệu tấn. Nguyên nhân chính là do lượng mưa nhiều ở miền Nam đã ảnh hưởng lớn đến diện tích và năng suất lúa. Về nhập khẩu, lượng gạo nhập khẩu của Mỹ ước đạt 1,10 triệu tấn, tăng 119 nghìn tấn so với năm ngoái.

Theo Tổng cục Hải quan, trong tháng 6/2020, Việt Nam xuất khẩu được 3,0 nghìn tấn gạo, trị giá 2,3 triệu USD sang thị trường Mỹ, giảm 14,2% về khối lượng và 3,6% về giá trị so với tháng 5/2020, nhưng tăng 137,6% về khối lượng và 191,8% về giá trị so với tháng 6/2019. Tổng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này trong sáu tháng đầu năm đạt 11,2 nghìn tấn, trị giá 7,6 triệu USD, tăng 52,0% về khối lượng và 56,4% về giá trị so với sáu tháng đầu năm 2019. Nhìn chung, trong các tháng đầu năm 2020, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Mỹ đã tăng trưởng mạnh so với năm ngoái.

Hình 1: Khối lượng và giá trị xuất khẩu gạo sang thị trường Mỹ

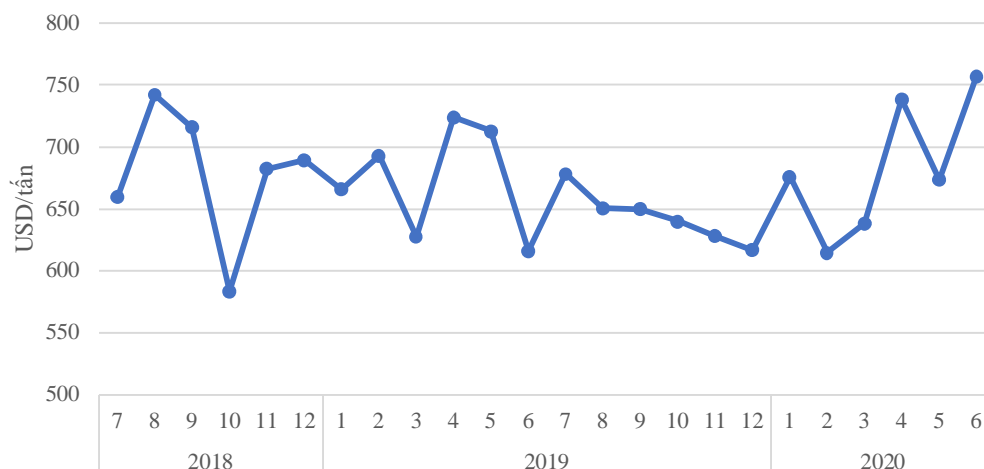


Nguồn: Tổng cục Hải quan

Trong tháng 6/2020, gạo thơm là mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Mỹ (chiếm 88,1% về khối lượng và 82,9% về giá trị), đứng thứ hai là gạo đỏ (5,4% về khối lượng và 11,0% về giá trị), đứng thứ ba là gạo trắng (4,3% về khối lượng và 3,5% về giá trị), các loại gạo khác như gạo basmati và gạo Japonica chiếm 2,2% về khối lượng và 2,6% về giá trị). Phân loại theo tỷ lệ tấm, gạo 5% tấm vẫn là mặt hàng xuất khẩu chủ lực (chiếm 95,4% về khối lượng và 96,0% về giá trị).

Giá xuất khẩu gạo trung bình sang thị trường Mỹ tháng 6/2020 đạt 756,7 USD/tấn, tăng 12,3% so với tháng 5/2020 và 22,8% so với cùng kỳ năm 2019.

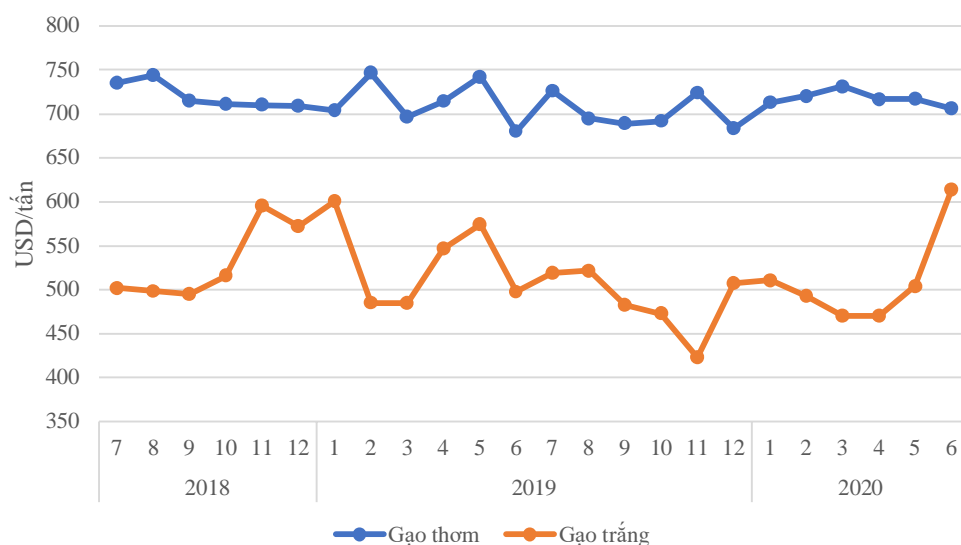
Hình 2: Giá xuất khẩu trung bình sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Giá các loại gạo chính xuất khẩu sang thị trường Mỹ có xu hướng tăng giảm trái chiều trong tháng. Cụ thể, giá xuất khẩu gạo thơm tháng 6/2020 đạt trung bình 706,0 USD/tấn, giảm 1,6% so với tháng 5/2020 nhưng tăng 3,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Còn giá gạo trắng đạt 613,5 USD/tấn, tăng 21,8% so với tháng trước và 23,3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Hình 3: Giá xuất khẩu gạo thơm và gạo trắng sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Ghi chú: Giá gạo trắng không bao gồm các loại gạo hữu cơ

Trong tháng 6/2020, top 3 công ty xuất khẩu nhiều sang thị trường Mỹ là Công ty CP Soharice, Chi nhánh Long An - Công ty TNHH Highland Dragon, và Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Gạo Ngọc Thiên Phú. Kim ngạch xuất khẩu lần lượt của ba công ty này chiếm tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Mỹ trong tháng 6/2020 lần lượt là 58,8%, 29,7%, và 3,5%. So với cùng kỳ năm 2019, kim

ngạch xuất khẩu của các công ty này ước tính tăng trưởng như sau: Công ty CP Soharice tăng ấn tượng với chỉ số 1098,2% kim ngạch, Chi nhánh Long An - Công ty TNHH Highland Dragon tăng 177,5%, còn Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Gạo Ngọc Thiên Phú không xuất khẩu trong tháng 6/2019 nhưng có xuất khẩu trong tháng 6/2020.

2. Rau quả

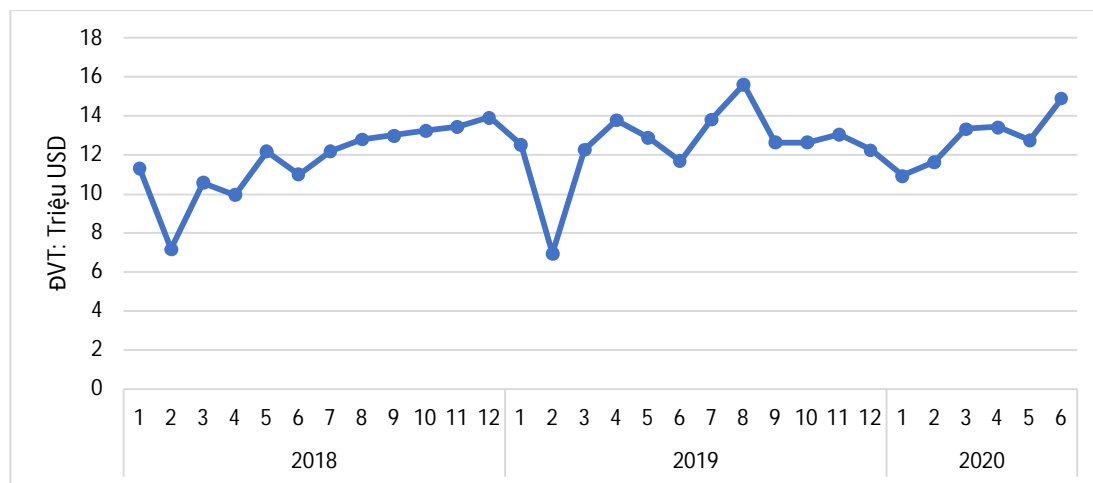
Sản lượng cam năm nay của Mỹ ước tính giảm 5% xuống còn 4,7 triệu tấn. Tại Florida, sản lượng cam đã có xu hướng giảm trong nhiều năm do sản lượng cây có múi thấp hơn 1/3 so với 20 năm trước. Tiêu thụ và xuất khẩu đều tăng trong khi trái cây cho chế biến thấp hơn sự suy giảm trong sản xuất.

Sản lượng nho của Mỹ cũng giảm trung bình 3,8%/năm trong giai đoạn từ 2015-2019 (từ 7,3 triệu tấn năm 2015 xuống còn 5,4 triệu tấn năm 2019).

Do tình trạng dư cung, giá chuỗi tại Mỹ thấp hơn đáng kể so với vài tháng trước. Ngay cả trong đại dịch Covid-19, nhu cầu chuỗi có tăng nhưng giá không tăng. Nguồn cung dự kiến không đổi và nhu cầu dự báo sẽ tăng dần trở lại vào tháng 8.

Giá trị xuất khẩu rau quả sang thị trường Mỹ tháng 6 năm 2020 đạt 14,9 triệu USD, chiếm 5,8% tổng giá trị xuất khẩu rau quả, tăng 16,8% so với tháng trước (đạt 12,8 triệu USD) và tăng 27,4% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 11,7 triệu USD). Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, giá trị xuất khẩu rau quả sang Mỹ đạt 77 triệu USD, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 70,2 triệu USD).

Hình 4: Giá trị xuất khẩu rau quả sang thị trường Mỹ



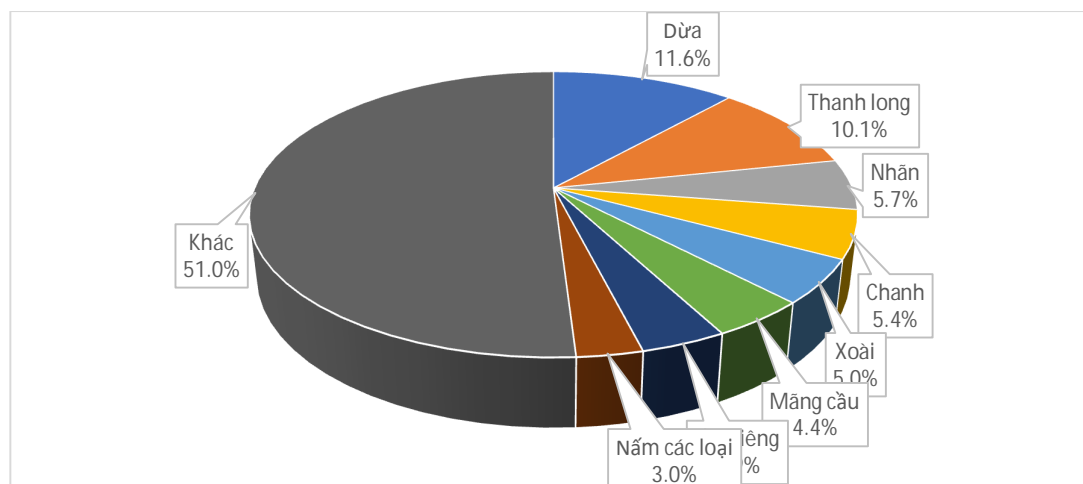
Nguồn: Tổng cục Hải quan

Cơ cấu xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang Mỹ tháng 6 năm 2020, mặt hàng rau quả tươi, khô, đông lạnh, sơ chế đạt 6,3 triệu USD (chiếm 42,6% thị phần, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm 2019) và mặt hàng rau quả chế biến đạt 8,6 triệu USD (chiếm 57,4% thị phần, tăng 62,3%), trong đó: (i) trái cây đông lạnh, sấy khô, dẻo (mã HS 2008) đạt 3,6 triệu USD (tăng 603,5%); (ii) nước ép, nước cốt trái cây

(mã HS.2009) đạt 3,2 triệu USD (tăng 38,8%); (iii) rau chế biến không đông lạnh (mã HS.2005) đạt 587 nghìn USD (giảm 40,7%); ...

Trong tháng 6 năm 2020, các mặt hàng rau quả có giá trị xuất khẩu sang Mỹ nhiều nhất bao gồm dứa đạt 1,7 triệu USD (chiếm 11,6% tổng giá trị xuất khẩu, tăng 72,2% so với cùng kỳ năm 2019); thanh long đạt 1,5 triệu USD (chiếm 10,1%, giảm 39,3%); nhãn đạt 853,4 nghìn USD (chiếm 5,7%, tăng 105,6%); chanh đạt 806 nghìn USD (chiếm 5,4%, tăng 104%); xoài đạt 741,4 (chiếm 5%, tăng 77%); ...

Hình 5: Cơ cấu xuất khẩu rau quả sang thị trường Mỹ tháng 6 năm 2020



Nguồn: Tổng cục Hải quan

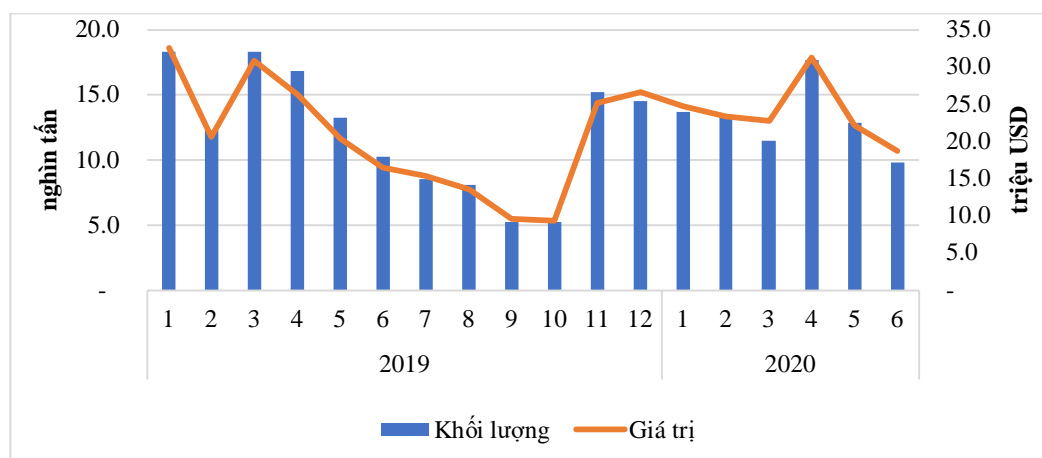
Giá trị nhập khẩu rau quả từ thị trường Mỹ tháng 6 năm 2020 đạt 23,4 triệu USD, chiếm 20,9% tổng giá trị nhập khẩu rau quả, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 21,2 triệu USD). Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, giá trị nhập khẩu rau quả từ Mỹ đạt 148,4 triệu USD, tăng 27,5% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 116,4 triệu USD). Trong tháng 6/2020, sản phẩm rau quả Việt Nam nhập khẩu nhiều nhất từ thị trường này là hạt dẻ cười đạt 7,2 triệu USD (chiếm 30,7%; tăng 124,8% so với cùng kỳ năm 2019); anh đào đạt 5,2 triệu USD (chiếm 22,1%, tăng 7,6%); nho đạt 2,5 triệu USD (chiếm 10,7%, tăng 17,8%); hạnh nhân đạt 2,4 triệu USD (chiếm 10,3%, giảm 60,1%); khoai tây đạt 1,6 triệu USD (chiếm 6,8%, giảm 12,4%); ...

Trong tháng 6/2020, Top 3 công ty xuất khẩu nhiều sang thị trường Mỹ là Chi nhánh Công ty TNHH Olam Việt Nam tại Khu công nghiệp Biên Hòa II, Công ty Cổ phần Nafoods Miền Nam và Công ty TNHH MTV Thực phẩm và Nước giải khát Nam Việt với giá trị lần lượt là 3,2 triệu USD (tương đương 21,3% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang thị trường Mỹ trong tháng 6/2020); 0,7 triệu USD (5%) và 0,6 triệu USD (3,8%). So với cùng kỳ năm 2019, Chi nhánh Công ty TNHH Olam Việt Nam tại Khu công nghiệp Biên Hòa II tăng 173,8%, Công ty Cổ phần Nafoods Miền Nam gấp 24 lần và Công ty TNHH MTV Thực phẩm và Nước giải khát Nam Việt tăng 136,6%.

3. Cà phê

Thị trường thương mại chịu nhiều tác động tiêu cực từ leo thang căng thẳng Mỹ - Trung. Cùng với đó là tình hình dịch Covid-19 diễn biến tăng mạnh trở lại khiến cho những nỗ lực phục hồi kinh tế chưa thể có kết quả. Nhìn chung, thương mại sang thị trường Mỹ, đặc biệt là xuất khẩu cà phê vẫn tiếp tục trầm lắng. Cụ thể, trong tháng 6/2020, xuất khẩu cà phê sang Mỹ đạt 9,8 nghìn tấn, đạt giá trị 18,7 triệu USD, giảm 23,3% về khối lượng và giảm 15,4% về giá trị so với tháng 5/2020. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu cà phê sang thị trường Mỹ đạt 79 nghìn tấn, trị giá 143,1 triệu USD, giảm 11,4% về khối lượng và giảm 2,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.

Hình 6: Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Mỹ

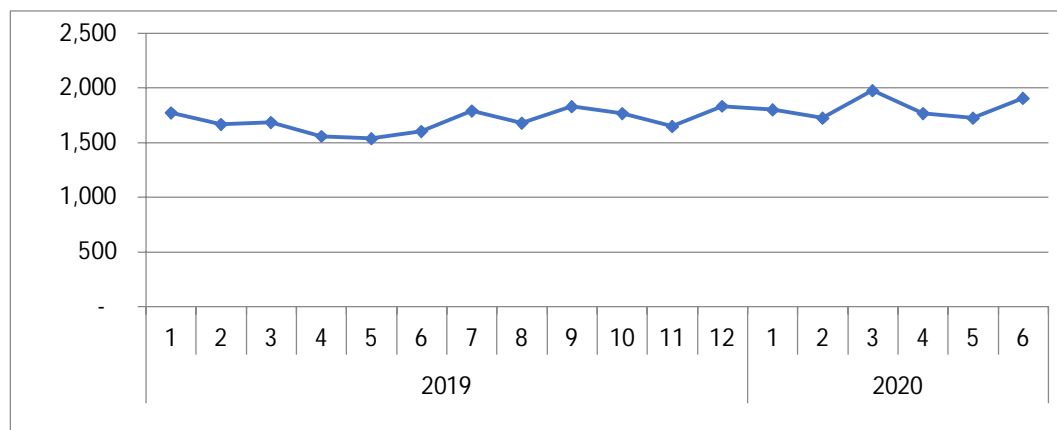


Nguồn: Tổng cục Hải quan

Về cơ cấu sản phẩm, hiện cà phê nhân thô đang chiếm khoảng 90% lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Mỹ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, khối lượng cà phê nhân thô xuất sang thị trường Mỹ đã giảm 27,8% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 75,5 nghìn tấn, tương đương kim ngạch 128,3 triệu USD, giảm 23,4% so với cùng kỳ năm 2019.

Giá cà phê bình quân xuất khẩu sang thị trường Mỹ tiếp nối đà tăng kể từ khi dịch Covid-19 bùng phát trên toàn nước Mỹ. Người dân đổ xô đến các siêu thị, cửa hàng tích trữ cà phê bột và cà phê hòa tan do lo ngại nguồn cung bị gián đoạn, phần nào đưa giá cà phê tại thị trường Mỹ ở mức cao trong thời gian gần đây. Trong tháng 6/2020, giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Mỹ đạt 1.906 USD/tấn, tăng 10,4% so với tháng 5/2020. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, giá cà phê tại Mỹ đã tăng 11% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 1.810 USD/tấn.

Hình 7: Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Lượng người nhiễm virus SARS-CoV-2 tăng mạnh trở lại tại Mỹ và vùng Nam Mỹ sau khi dỡ bỏ một hay toàn phần lệnh giãn cách xã hội. Việc nhiều địa phương áp dụng giãn cách xã hội trở lại trong thời gian tới, đồng nghĩa với các quán ăn, nhà hàng, khách sạn bị buộc phải đóng cửa. Trước đó, chuỗi cửa hàng cà phê Starbucks đã có kế hoạch đóng cửa hơn 400 cửa hàng trên khắp nước Mỹ trong chiến lược thích ứng với giai đoạn bình thường mới sau đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, làn sóng lây nhiễm Covid-19 thứ hai mới thực sự là thách thức khó dự đoán cho thị trường cà phê thời gian sắp tới.

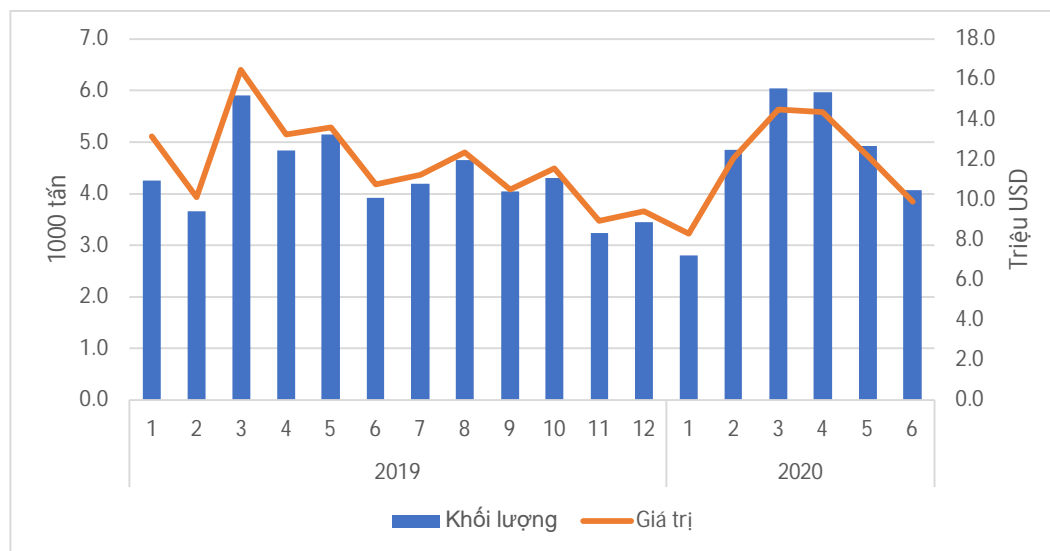
Khối lượng tồn kho cà phê khả dụng tại Bắc Mỹ trong tháng 06/2020 tăng 3,5% so với tháng trước đó, đạt 423,6 nghìn tấn. Giá cà phê tăng tại thị trường Mỹ được dự đoán khó có thể duy trì lâu do tồn kho tăng cao và nhu cầu sử dụng còn yếu. Mặc dù có các gói hỗ trợ kinh tế nhưng ước tính hiện nước Mỹ đang có tới 20 triệu lao động thất nghiệp.

4. HỒ TIÊU

Mỹ tăng thị phần trong tổng xuất khẩu tiêu của Việt Nam. Trong nửa đầu năm 2020, xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam sang Mỹ đạt 71,4 triệu USD, chiếm 20,1% tổng giá trị xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam. So với cùng kỳ năm 2019, thị phần của Mỹ đã tăng 3%.

Sau sự suy giảm nhẹ trong tháng 5/2020 do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, xuất khẩu hồ tiêu của Mỹ đã phục hồi trong tháng gần đây nhờ sự mở cửa trở lại của các hoạt động kinh tế. Tính riêng tháng 6/2020, xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ đạt 4,1 nghìn tấn, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm 2019. Tổng 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ đạt 28,8 nghìn tấn, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm 2019.

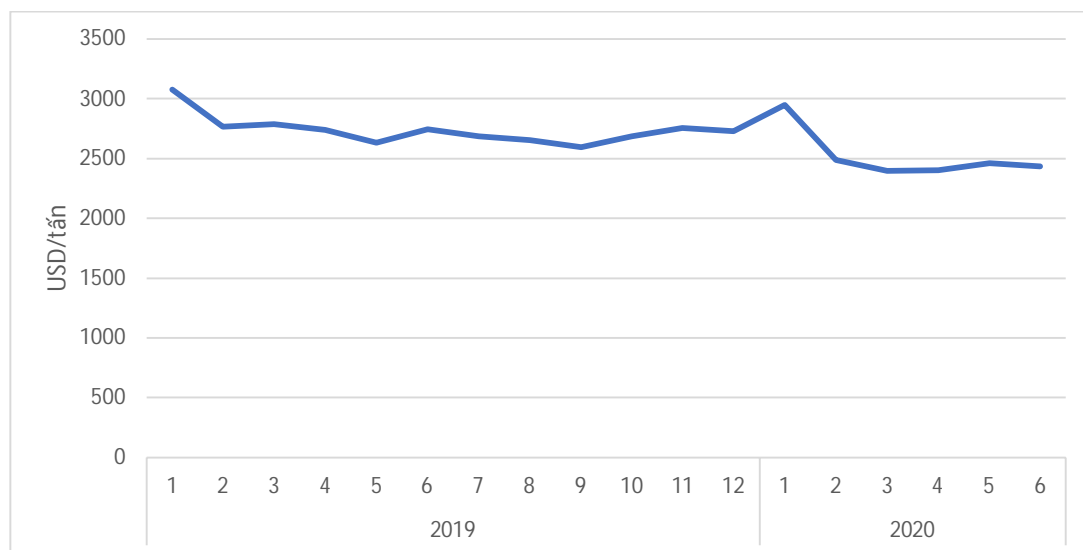
Hình 8: Xuất khẩu tiêu của Việt Nam sang thị trường Mỹ, 2019-2020



Nguồn: Tổng cục hải quan Việt Nam

Tuy nhiên, giá xuất khẩu bình quân sang Mỹ lại giảm nhẹ. Trong tháng 6/2020, giá tiêu xuất khẩu bình quân sang Mỹ đạt 2.436 USD/tấn, giảm 1,1% so với tháng 5/2019.

Hình 9: Giá tiêu xuất khẩu trung bình của Việt Nam sang Mỹ (USD/tấn)



Nguồn: Tổng cục hải quan Việt Nam

So với các đối thủ cạnh tranh khác, hồ tiêu Việt Nam vẫn có triển vọng tốt tại thị trường Mỹ. Việt Nam là nguồn cung hồ tiêu lớn nhất của Mỹ, với thị phần 67,4% trong tổng khối lượng nhập khẩu tiêu của Mỹ 5 tháng đầu năm 2020. So với cùng kỳ năm 2019, thị phần của Việt Nam đã tăng khoảng 3,7%. Trong khi đó, thị phần của một số các đối thủ cạnh tranh khác lại giảm, đặc biệt là Ấn Độ - đối thủ cạnh tranh lớn của Việt Nam. Trong 5 tháng đầu năm 2020, thị phần của Ấn Độ trong

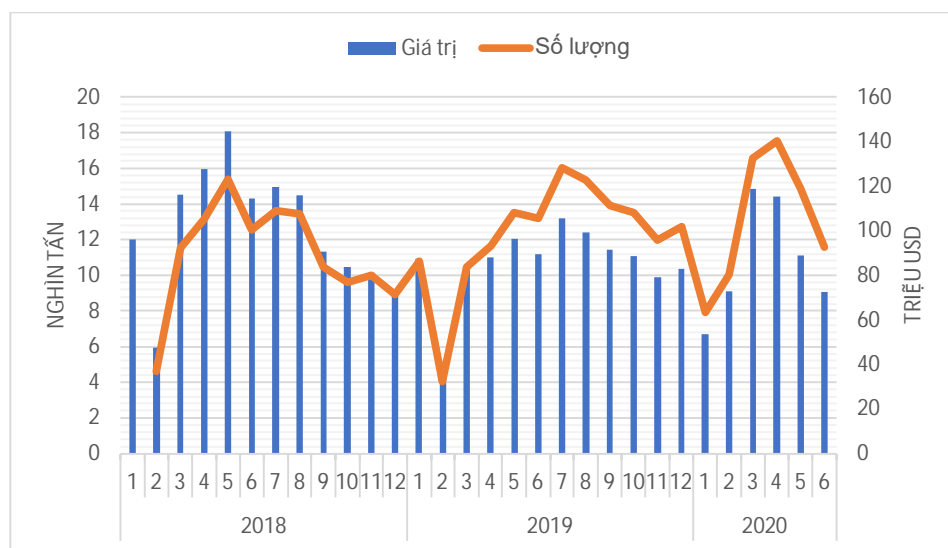
tổng khối lượng hồ tiêu nhập khẩu của Mỹ đã giảm còn 5,1% từ mức 7,9% cùng kỳ năm 2019.

Tuy nhiên, Mỹ vẫn đang chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của các nhà hàng và dịch vụ ăn uống, khiến cho nhu cầu tiêu dùng hồ tiêu giảm. Do vậy, xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ dự kiến sẽ khó có khả năng tăng mạnh trong thời gian tới.

5. Điều

Do lượng tồn kho lớn nhiều nhà nhập khẩu Mỹ đã đề nghị lùi thời hạn giao hàng hạt điều WS, LP. Vì thế trong tháng 6/2020 xuất khẩu điều nhân của Việt Nam sang Mỹ có dấu hiệu giảm, đạt 11,6 nghìn tấn, trị giá 72,6 triệu USD, giảm 22 % về khối lượng và 18% về giá trị so với tháng 05/2020, so với cùng kỳ năm 2019, kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này giảm 19%. Tính đến hết 6 tháng đầu năm 2020, lượng xuất khẩu điều nhân của Việt Nam sang thị trường Mỹ vẫn đạt mức tăng trưởng tốt, bất chấp ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Khối lượng điều nhân xuất khẩu sang thị trường này đạt 78,45 nghìn tấn và 522 triệu USD, tăng 23,23% về khối lượng và 8,71% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.

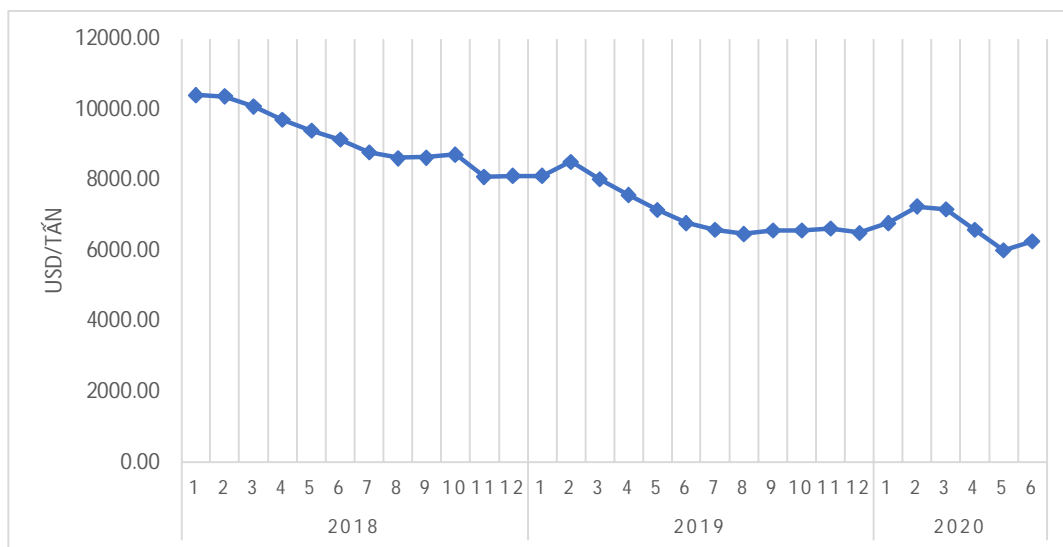
Hình 10: Khối lượng và giá trị xuất khẩu điều sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Giá xuất khẩu điều nhân trung bình sang thị trường Mỹ tháng 6/2020 đạt 6.255 USD/tấn, tăng nhẹ 4,13% so với tháng 05/2020, giảm 7,8% so với cùng kỳ năm 2019. Giá điều nhân giảm cùng với xu hướng giảm của giá điều thô thế giới. Giá điều thô thế giới giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 10 -12 năm trở lại đây do ảnh hưởng của dịch Covid-19, còn từ 900 – 1.250 USD/tấn. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, giá xuất khẩu điều nhân trung bình sang Mỹ đã giảm 1.018 USD/tấn (tương đương 13,24%) so với cùng kỳ năm 2019.

Hình 11: Giá xuất khẩu trung bình sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Hiện tại có rất ít nhà nhập khẩu Mỹ có nhu cầu mua, hoặc nếu có mua thì họ trả giá quá thấp. Nhiều nhà máy vừa và nhỏ đang cần bán điều nhân do họ chưa có hợp đồng giao xa hoặc do khách mua đã xin giao hàng trễ, trong khi các doanh nghiệp cần thu hồi vốn. Khách có nhu cầu giao xa trong năm tới, ở mức giá từ 5511 – 6172 USD/tấn (đối với loại W320) các nhà máy không dám bán vì chưa thể cân đối được với giá điều thô. Khách hàng đến từ thị trường Mỹ làm ăn rất nghiêm túc, khi các doanh nghiệp Việt Nam cần giải tỏa hàng tồn kho đã cố tình bán điều nhân với giá thấp để thu hồi vốn. Trước đây khi ký hợp đồng kỳ hạn với giá cao 7054 USD/tấn, thì hiện nay có doanh nghiệp chỉ bán với giá chỉ từ 5731- 6172 USD/tấn. Điều này đã khiến các nhà nhập khẩu nghi ngờ doanh nghiệp Việt Nam mua điều thô chất lượng thấp để bán giá rẻ. Do đó, khách hàng siết chặt kiểm tra chất lượng. Ngoài ra, có một thực trạng khác là khách hàng yêu cầu hoãn giao hàng do lượng tồn kho lớn, nếu nhập về sẽ làm gia tăng chi phí lưu kho. Về vấn đề này, doanh nghiệp Việt Nam phải chấp nhận phải gánh thêm chi phí lưu kho cho khách hàng.

Khuyến cáo của Vinacas dành cho các doanh nghiệp Việt Nam không nên mua điều thô nếu không cân đối được giá điều nhân bán ra. Không nên dự trữ điều thô nếu chưa có hợp đồng bán nhân vì tình hình dịch bệnh đang phức tạp ở Mỹ, gây bất ổn cho nền kinh tế nên chưa thể dự đoán chính xác thị trường sẽ chuyển biến như thế nào trong thời gian tới. Theo khuyến cáo của Vinacas các nhà máy chế biến điều khi ký hợp đồng xuất khẩu hạt điều chế biến cho các tháng tới nên cân nhắc mức giá tối thiểu 3 USD/lb đối với hạt điều loại W320. Đồng thời các nhà máy nên hạn chế lượng hàng bán ra để tận dụng khả năng tăng giá khi một phần của ngành chế biến hạt điều châu Á đang gặp khó khăn về nguồn cung.

Dự báo xuất khẩu điều nhân của Việt Nam trong quý III sang thị trường Mỹ sẽ còn giảm, vì cuối quý II và đầu quý III giá điều nhân xuất khẩu rất thấp. Dự kiến sang đến quý IV xuất khẩu điều nhân sẽ có khởi sắc, vì vào những tháng cuối năm các nhà nhập khẩu Mỹ sẽ tăng nhập khẩu phục vụ nhu cầu các dịp lễ tết cuối năm.

Giá điều nhân xuất khẩu sang Mỹ sẽ có khả năng tăng nhẹ trong thời gian tới khi lượng điều nhân chế biến trong nước đặc biệt là khu vực lò chế và các nhà máy nhỏ bị giảm đáng kể và lượng dự trữ điều điều thô bị hạn chế.

6. Thịt và sản phẩm từ thịt

Theo báo cáo được đưa ra hồi giữa tháng 7 của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), giá bán buôn thịt bò tăng cao do nhu cầu tiêu thụ tăng cao, trong khi các nhà đóng gói bị buộc phải giảm công suất sau khi có công nhân bị nhiễm Covid-19. Giá bán buôn tăng cao cũng đã làm tăng giá bán lẻ trong những tháng qua. Theo tính toán của USDA, trong tháng 5/2020, giá thịt bò bán lẻ và bán buôn ước tính lần lượt là 295,5 cent/pound (~151.009 đồng/kg) và 249,1 cent/pound (~ 127.297 đồng/kg), tăng lần lượt 25% và 97%, kể từ tháng 1 năm 2020.

Trong tháng 7, USDA dự báo sản lượng thịt bò cả năm của Mỹ có thể đạt 12,2 triệu tấn do lượng giết mổ và thịt hơi đã tăng trong tháng qua. Khối lượng nhập khẩu thịt bò tháng 5 giảm 9% xuống còn 122 nghìn tấn, tuy nhiên, dự báo về nhập khẩu nhu cầu thịt bò nạc Quý II và Quý III năm 2020 đã được điều chỉnh tăng so với một tháng trước khi sản lượng thịt bò của Mỹ phục hồi vào tháng 6 vừa qua. Xuất khẩu thịt bò trong tháng 5 đạt tổng cộng 85.275 tấn, thấp hơn 31% so với cùng kỳ năm trước. Dự báo lượng xuất khẩu thịt bò Quý II đã được điều chỉnh giảm khi nguồn cung xuất khẩu trong quý thấp hơn so với dự báo trước đó. Tuy nhiên, dự báo xuất khẩu thịt bò Quý III tăng 9.071 tấn so với một tháng trước do dự kiến sẽ có nhiều nguồn cung xuất khẩu hơn.

Trong tháng 5, nhập khẩu thịt bò của Hoa Kỳ đã giảm 9% so với cùng kỳ năm trước xuống còn 122 nghìn tấn. Hầu hết việc giảm các lô hàng thịt bò là từ Úc và New Zealand, hai nhà cung cấp thịt bò lớn và quan trọng nhất của Hoa Kỳ. Lượng thịt bò nhập khẩu từ Úc và New Zealand trong tháng 5 đã giảm 35% (~21.546 tấn) so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó Úc giảm 41% và New Zealand giảm 27%. Mặc dù vậy, tổng lượng nhập khẩu từ Úc và New Zealand trong 5 tháng đầu năm vẫn chiếm hơn 38% tổng lượng thịt bò nhập khẩu của Hoa Kỳ, chỉ thấp hơn 1% so với cùng kỳ năm ngoái. Ngược lại, nhập khẩu thịt bò từ Mexico vào Hoa Kỳ đã tăng 50% so với cùng kỳ năm trước. Đồng Peso mất giá so với đồng Đôla Mỹ khiến cho thịt bò Mexico trở thành mặt hàng nhập khẩu hấp dẫn cho thị trường Hoa Kỳ. Các lô hàng từ Nicaragua cũng cao hơn 10,44% so với năm ngoái. Tuy nhiên lượng tăng từ các quốc gia này không thể bù đắp sự sụt giảm của các thị trường còn lại.

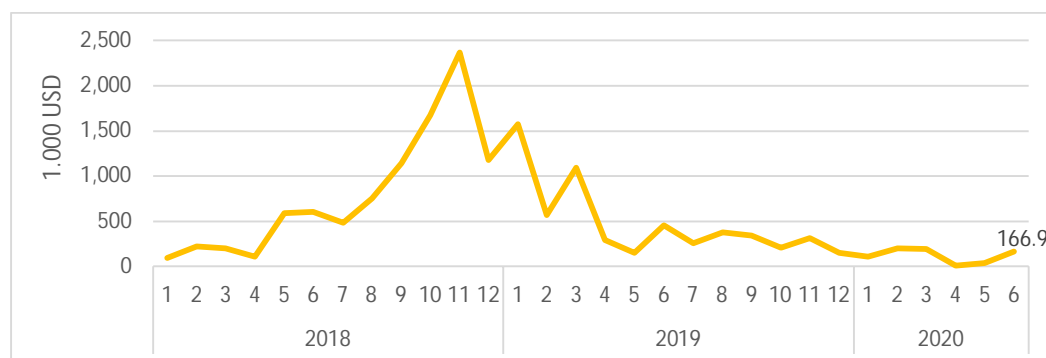
Xuất khẩu thịt bò của Hoa Kỳ tháng 5/2020 đạt 85.275 tấn, thấp hơn 31% so với năm ngoái. Thị trường giảm lớn nhất là Mexico, tiếp theo là Nhật Bản. Nền kinh tế của Mexico đã suy yếu hơn trong tháng 5 và đồng tiền của nước này mất giá khiến thịt bò Mỹ trở nên đắt đỏ và kém hấp dẫn với người tiêu dùng Mexico hơn. Xuất khẩu thịt bò Mỹ sang thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc cũng giảm, một phần là do nguồn cung ít đi và giá cao hơn. Suy giảm xuất khẩu cũng xảy ra đối với các thị trường khác như Canada, Đài Loan và Việt Nam. Trong 7 thị trường xuất khẩu chính, chỉ có Hồng Kông tăng 21,1% so với cùng kỳ năm ngoái.

Khối lượng xuất khẩu thịt lợn của Hoa Kỳ trong tháng 5/2020 đạt 280,32 nghìn tấn, cao hơn gần 21% so với cùng kỳ năm 2019. Xuất khẩu thịt lợn tháng 5 nhiều nhất là sang thị trường Trung Quốc/Hồng Kong, 42% tổng lượng xuất khẩu, cao hơn 12% so với cùng kỳ năm 2019.

Giá lợn nạc giao tháng 8/2020 thị trường Chicago (Mỹ) biến động tăng trong tháng qua với mức tăng 3,595 UScent/lb lên 52,65 UScent/lb (tương đương 26.906 VNĐ/kg). Giá thịt lợn tăng do sức mua vào tăng mạnh trong tháng qua, đồng thời theo báo cáo Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), kim ngạch xuất khẩu thịt lợn của Mỹ cũng tăng do sức mua từ thị trường Trung Quốc.

Giá trị xuất khẩu thịt và các sản phẩm từ thịt của Việt Nam vào Hoa Kỳ tháng 6 năm 2020 đạt 166,91 nghìn USD, chiếm 2,2% tổng giá trị xuất khẩu, tăng 323,1 % so với tháng trước và giảm 63,3% so với cùng kỳ năm 2019. Tính chung cả 6 tháng đầu năm 2020, giá trị xuất khẩu thịt và sản phẩm thịt sang thị trường này đạt 716,33 nghìn USD, giảm 82,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Hình 12: Giá trị xuất khẩu thịt và sản phẩm từ thịt sang thị trường Hoa Kỳ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Trong tháng 6 năm 2020, Việt Nam chỉ xuất sang Hoa Kỳ đùi ếch đông lạnh đạt 314,28 nghìn USD (chiếm 99 %, giảm 47,4%) và động vật sống (kỳ tôm) với giá trị 140,12 USD (chiếm 1% thị phần, giảm 98,8% so với cùng kỳ năm 2019).

Giá trị nhập khẩu thịt và sản phẩm thịt từ thị trường Hoa Kỳ tháng 6/2020 đạt 13,11 triệu USD, chiếm 8,6% thị phần, giảm 48,1% so với tháng trước và giảm 23,1% so với cùng kỳ năm 2019. Sản phẩm nhập chủ yếu là thịt và phụ phẩm ăn được sau giết mổ của gà đông lạnh đạt 7,19 triệu USD (chiếm 54%, giảm 30,1% so với cùng kỳ năm 2019); thịt bò đông lạnh đạt 2,84 triệu USD (chiếm 21,7%, giảm 37,8% so với cùng kỳ năm 2019); thịt lợn đông lạnh đạt 1,065 triệu USD, chiếm 8,1%, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2019.

Trong tháng 5 năm 2020, chỉ có 3 công ty xuất khẩu nhiều sang thị trường Hoa Kỳ là Công Ty TNHH Thương Mại - Xuất Nhập Khẩu Hải Sản Minh Phương, kim ngạch đạt 165,24 nghìn USD, chiếm 99,00%; Doanh nghiệp tư nhân Đặng Hiếu và Công Ty TNHH Thương Mại Thương Tín, kim ngạch dưới 1%.

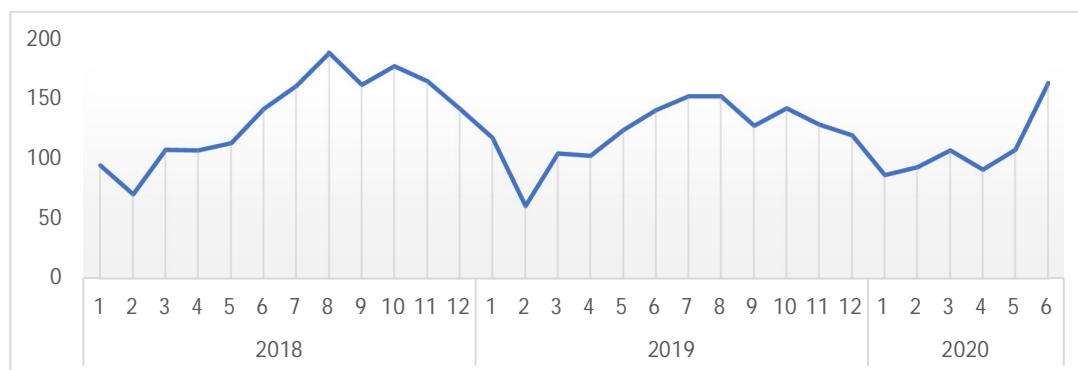
7. Thủy sản

Do tác động lớn của dịch Covid, nhập khẩu thủy sản thị trường Mỹ có xu hướng giảm nhất là đối với mặt hàng tôm. Theo số liệu của NOAA, Mỹ nhập khẩu 37.961 tấn tôm, trị giá 319 triệu USD trong tháng 5/2020, giảm 29% về khối lượng và 28% về giá trị so với tháng 5/2019. Tháng 4/2020, Mỹ NK 51.733 tấn, trị giá 439,4 triệu USD. Bên cạnh đó, nguồn cung thủy sản cho thị trường Mỹ từ các nước như Ấn Độ và Ecuador vẫn giảm mạnh. Đây là cơ hội lớn cho xuất khẩu tôm của Việt Nam bứt phá, chiếm lĩnh thị phần tại thường trường này. Cụ thể, Ấn Độ là nguồn cung thủy sản lớn nhất của Mỹ trong những năm gần đây (chiếm khoảng 40% giá trị nhập khẩu tôm của Mỹ). Tuy nhiên, tháng 5 năm 2020, nguồn cung tôm của Ấn Độ đã tụt xuống vị trí thứ 2 sau Indonesia. Xuất khẩu tôm Ấn Độ sang Mỹ trong tháng 5/2020 đạt 8.560 tấn, trị giá 72,1 triệu USD, giảm 58% về khối lượng và 56% về giá trị so với tháng 5/2019. Tương tự, xuất khẩu tôm của Ecuador sang Mỹ tháng 5/2020 đạt 5.773 tấn tôm, trị giá 33,6 triệu USD, giảm 25% về khối lượng và 32% về giá trị so với tháng 5/2019.

Tại Ấn Độ, dịch Covid-19 làm gián đoạn sản xuất và khiến nông dân do dự thả nuôi trong các tháng đầu năm do lo ngại giá cả và nhu cầu thị trường giảm. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, hoạt động thả nuôi tôm tại Ấn Độ đã được nối lại, đặc biệt là tại Andhra Pradesh. Sản lượng tôm Ấn Độ dự kiến sẽ cải thiện từ cuối tháng 8/2020.

Theo Tổng cục Hải quan, tháng 6/2020, xuất khẩu thủy sản sang thị trường, Mỹ đạt 163,47 triệu USD, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2019, chiếm 22,73% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản của cả nước. Giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường đang có dấu hiệu phục hồi, tăng 51,43% so với tháng 5/2020. Mỹ vươn lên là thị trường xuất khẩu lớn nhất của thủy sản Việt Nam. Tôm và cá ngừ là 2 mặt hàng có giá trị xuất khẩu lớn nhất: tôm chiếm 56,39%; cá ngừ chiếm 15,09%.

Hình 13: Giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Đối với mặt hàng tôm, giá trị xuất khẩu tôm tháng 6/2020 đạt 92,17 triệu USD tăng 43,95% so với cùng kỳ năm 2019, đưa giá trị xuất khẩu tôm 6 tháng đầu năm sang thị trường này đạt 273,52 triệu USD, tăng 9,45%. Mỹ vươn lên vị trí dẫn đầu về NK tôm Việt Nam, chiếm tỷ trọng 21,2% tổng giá trị tôm xuất khẩu. Mặc dù dịch

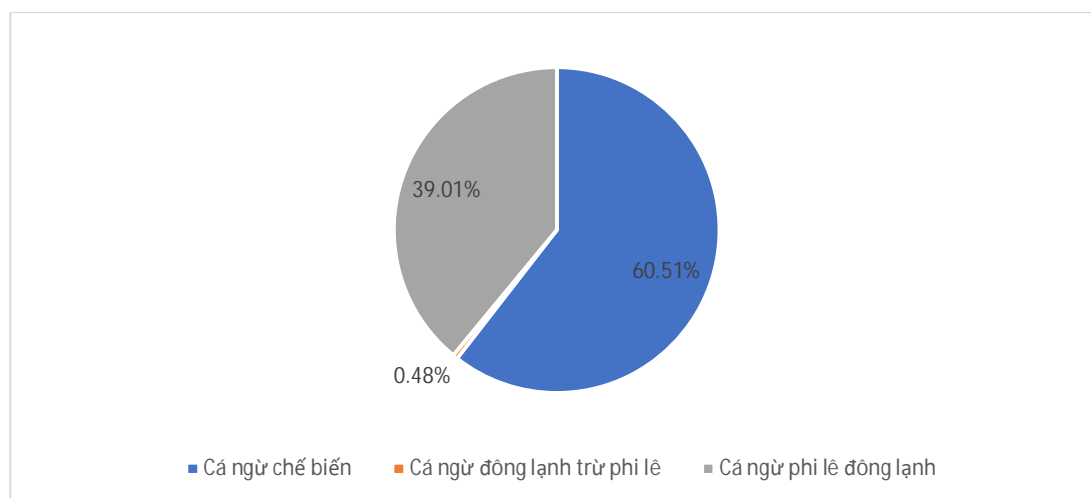
Covid-19, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ tăng trưởng khá ổn định trong 6 tháng đầu năm nay. Tôm Việt Nam có lợi thế cạnh tranh hơn so với các nguồn cung đối thủ nhờ ổn định lại sản xuất nhanh hơn sau COVID-19 trong khi các nguồn cung như Ấn Độ và Ecuador vẫn còn đang phải chịu tác động nặng nề. Các nhà chế biến và xuất khẩu tôm của Ấn Độ, Ecuador không chỉ chịu tác động bởi đơn hàng giảm mà ngay cả hoạt động sản xuất trong nước bị đình trệ do lệnh phong tỏa, thiếu công nhân trong các nhà máy do họ không đi làm vì lo ngại bị nhiễm bệnh.

Tôm thẻ chân trắng là mặt hàng có giá trị xuất khẩu lớn nhất ở thị trường này. Cụ thể, tính riêng tháng 6/2020, giá trị xuất khẩu tôm thẻ chân trắng đạt 84,17 triệu USD, chiếm 91,32% tổng giá trị tôm xuất khẩu, tăng 48,63% so với cùng kỳ năm 2019; giá trị xuất khẩu tôm sú đạt 6,44 triệu USD, chiếm 6,99%, tăng 22,29%; giá trị xuất khẩu tôm loại khác đạt 1,56 triệu USD, chiếm 1,69%, giảm 26,73%.

Mặt hàng cá tra, giá trị xuất khẩu tháng 6 năm 2020 đạt 20,53 triệu USD, giảm 31,49% so với cùng kỳ năm 2019, đưa tổng kim ngạch xuất khẩu cá tra 6 tháng đầu năm sang thị trường này đạt 106,91 triệu USD, giảm 24,74% so với cùng kỳ năm trước. Tính riêng tháng 6/2020, giá trị xuất khẩu cá tra sống/tươi/đông lạnh/khô trừ phi-lê đạt 0,59 triệu USD, tăng 4,5 lần so với cùng kỳ năm 2019; Cá tra phi-lê đạt 19,80 triệu USD, giảm 33,63%.

Mặt hàng cá ngừ, Mỹ là thị trường xuất khẩu cá ngừ lớn nhất của Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm giá trị xuất khẩu đạt 126,18 triệu USD, giảm 21,24% so với cùng kỳ năm 2019. Tính riêng tháng 6/2020, giá trị xuất khẩu cá ngừ đạt 24,66 triệu USD, giảm 16,13% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, giá trị xuất khẩu cá ngừ phi lê đạt 9,62 triệu USD, giảm 46,01% so với cùng kỳ năm 2019; giá trị xuất khẩu cá ngừ tươi, sống đông lạnh trừ phi lê đạt 0,12 triệu USD, giảm 55,30%; cá ngừ chế biến đạt 14,92 triệu USD, tăng 31,82%.

Hình 14: Cơ cấu xuất khẩu cá ngừ sang thị trường Mỹ tháng 6/2020



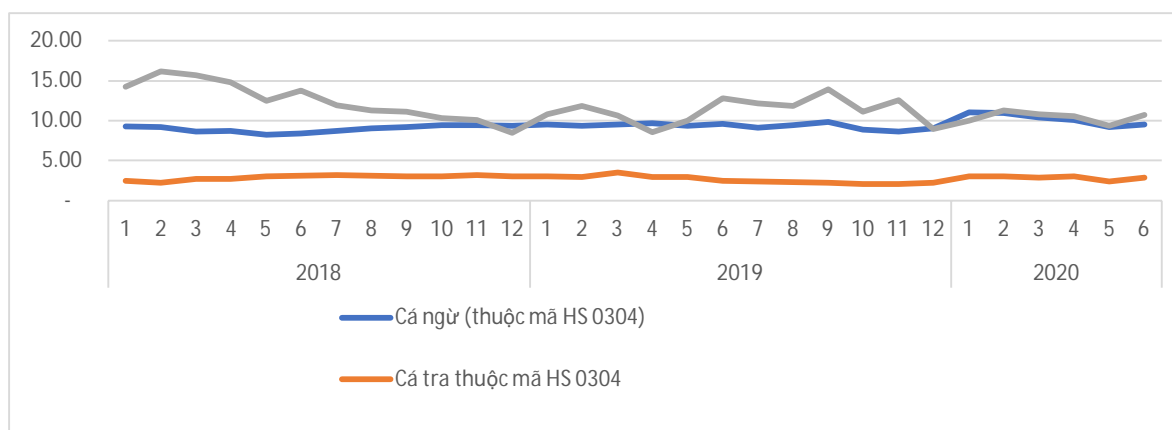
Nguồn: Tổng cục Hải quan

Một số mặt hàng thủy sản khác xuất khẩu sang thị trường Mỹ như sau: Mực và bạch tuộc đạt 0,90 triệu USD, giảm 12,83%; Cua – ghẹ đạt 2,59 triệu USD, tăng

235,65%; Các loại thủy sản khác đạt 22,60 triệu USD, tăng 43,60% so với cùng kỳ 2019.

Giá xuất khẩu cá ngừ (thuộc mã HS 0304) tháng 6/2020 đạt trung bình 9,55 USD/kg, giảm 0,56% so với cùng kỳ năm 2019. Giá cá tra (thuộc mã HS 0304) đạt trung bình 2,82 USD/kg, tăng 15,45%; Tôm các loại (thuộc mã HS03) đạt 10,72 USD/kg, giảm 16,05%.

Hình 15: Giá một số mặt hàng thủy sản xuất khẩu sang thị trường Mỹ



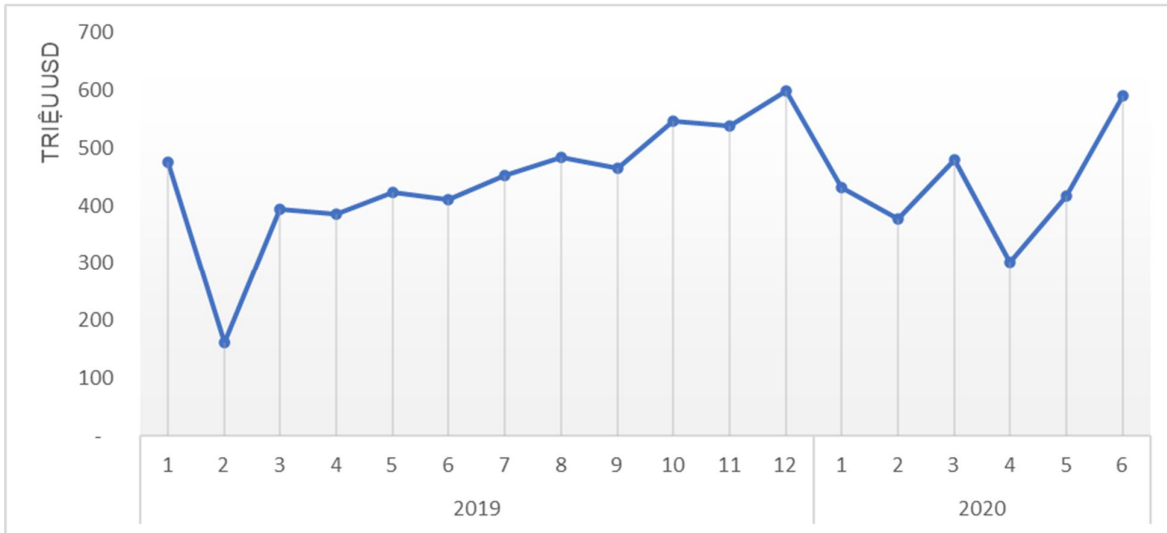
Nguồn: Tổng cục Hải quan

Tháng 6 năm 2020, Top 3 công ty xuất khẩu nhiều sang thị trường Mỹ là Công ty cổ phần thủy sản Sóc Trăng đạt 28,01 triệu USD, chiếm 17,14% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản sang thị trường này; Công ty TNHH thủy sản Biển Đông đạt 9,60 triệu USD chiếm 5,88%; Công ty cổ phần thủy sản sạch Việt Nam đạt 8,54 triệu USD chiếm 5,23%.

8. Gỗ và sản phẩm từ gỗ

Tại Mỹ, nhiều tiểu bang bắt đầu dỡ bỏ các lệnh phong tỏa và quay trở lại với các hoạt động kinh tế nhằm làm giảm nguy cơ suy giảm tăng trưởng cũng như giảm thất nghiệp gây ra bởi đại dịch Covid-19 trong bối cảnh tình hình đại dịch còn diễn biến tương đối phức tạp tại nước này. Điều này cho thấy quyết tâm của tổng thống Trump trong việc vực dậy nền kinh tế của nước này. Việc đại dịch Covid-19 dần được kiểm soát tại Mỹ, lệnh giãn cách xã hội dần được gỡ bỏ là một tín hiệu đáng mừng đối với Việt Nam. Trong tháng 6, xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam sang Mỹ đã tăng 42% so với tháng 4. So với cùng kỳ năm 2019, xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ tăng 44%. Tăng trưởng trong tháng 5, tháng 6 đã kéo xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ của Việt Nam tăng trở lại. Trong 6 tháng đầu năm đạt 2,6 tỷ USD, tăng 15% so với cùng kỳ 2019.

Hình 16: Xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam sang Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải Quan

Mặc dù xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ của Việt Nam sang Mỹ phục hồi trở lại, xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam đang phải đối mặt với các vấn đề về cáo buộc gian lận nguồn gốc xuất xứ, chống bán phá giá. Trên thực tế, trong 5 năm trở lại đây, ngành gỗ dán của Việt Nam có tốc độ phát triển vô cùng nhanh với mức tăng trưởng bình quân 31%/năm. Kể từ 2015, đã có 42 dự án FDI đầu tư mới vào ngành công nghiệp gỗ dán của Việt Nam. Tuy nhiên, ngành gỗ dán đang trải qua những biến động rất lớn, đặc biệt kể từ khi cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung bắt đầu từ nửa cuối năm 2018. Cũng trong giai đoạn này, xuất khẩu gỗ dán từ Trung Quốc sang Mỹ giảm trong khi xuất khẩu gỗ dán từ Việt Nam sang Mỹ lại tăng trưởng mạnh mẽ. Sự gia tăng đột biến trong xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang các thị trường xuất khẩu chính làm nảy sinh các rủi ro, và đến nay các rủi ro này đã trở thành hiện thực. Ngày 9 tháng 6 vừa qua Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã chính thức đưa ra quyết định điều tra ngành gỗ dán của Việt Nam. Đây là điều đã được cảnh báo trong các báo cáo trước đây. Các rủi ro này có thể lan rộng trong tương lai trên cả 2 phương diện (i) về thị trường xuất khẩu³ và (ii) mở rộng điều tra đối với một số mặt hàng mới có sử dụng nguồn gỗ dán làm nguyên liệu đầu vào. Trước những rủi ro nêu trên Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam đề xuất một số khuyến nghị:

- *Giảm rủi ro trong khâu gỗ nguyên liệu và ván bóc:* tiến hành đánh giá chi tiết về thực trạng của khâu này. Cho đến nay, vẫn chưa có bất cứ một đánh giá chi tiết nào về thực trạng của khâu này. Việc thiếu thông tin dẫn đến các cơ chế chính sách ban hành không sát thực tế
- *Giảm rủi ro trong pha trộn nguồn gỗ dán nhập khẩu và nguồn sản xuất nội địa:* Các cơ quan quản lý có liên quan tăng cường kiểm tra giám sát đối với các đơn vị nhập khẩu và các đơn vị sản xuất nội địa. Việc kiểm tra giám sát

³ Thêm số quốc gia quyết định điều tra

không chỉ dừng lại đối với các doanh nghiệp sản xuất nội địa, mà cần bao gồm cả các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các công ty có nguồn vốn sở hữu từ Trung Quốc.

- *Giảm rủi ro trong khâu gỗ dán là nguyên liệu đầu vào cho các mặt hàng xuất khẩu khác:* Khuyến khích các doanh nghiệp tiên phong trong việc chuyển đổi nguồn cung nguyên liệu gỗ dán, từ luồng cung không rõ ràng, tiềm ẩn nhiều rủi ro, sang các luồng cung rõ ràng, với các thông tin về nguyên liệu, đầu ra, đầu vào mà doanh nghiệp hoàn toàn đánh giá và kiểm soát được về tính pháp lý và sự tuân thủ các yêu cầu pháp lý của các bên cung nguyên liệu này

NHẬN ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Gạo

Trong tháng 7/2020, dịch bệnh Covid-19 vẫn chưa được kiểm soát tốt tại Mỹ. Trung bình mỗi ngày Mỹ ghi nhận thêm 40 nghìn ca nhiễm, 12 bang bị nặng nhất nằm ở khu vực miền nam nước Mỹ, đã phải tạm ngừng dỡ bỏ phong tỏa hoặc phong tỏa trở lại. Tuy nhiên, dự báo tình hình sản xuất lúa gạo của Mỹ năm nay vẫn sẽ tăng trưởng tốt mà không bị ảnh hưởng bởi thiếu hụt lao động, thậm chí sẽ đạt được sản lượng tốt do thời tiết thuận lợi. Bên cạnh đó, do người dân đã tích trữ khá nhiều thực phẩm, nên có thể trong thời gian tới sức mua sẽ giảm xuống.

Mỹ nhập khẩu gạo chủ yếu là Thái Lan, tuy nhiên mức giá của nước này đang không cạnh tranh so với Việt Nam và Ấn Độ. Trong khi tại Ấn Độ, các nhà chức trách cho biết dịch Covid-19 đang lây lan quanh khu vực cảng Kakinada của Bang Andhra Pradesh thuộc miền nam nước này – khu vực xuất khẩu gạo nhiều của Ấn Độ, có thể dẫn đến tình trạng gián đoạn logistics xuất khẩu trong thời gian tới. Như vậy, mặc dù sức mua của thị trường Mỹ có thể giảm, cũng như tình hình sản xuất lúa gạo của Mỹ có triển vọng khá tốt trong cuối năm nay, Việt Nam vẫn có cơ hội xuất khẩu nhiều hơn sang thị trường này trong bối cảnh hai nguồn cung chính trên đang gặp rào cản về cạnh tranh và logistics.

2. Cà phê

Dự báo đến hết quý II/2020, xuất khẩu cà phê sang thị trường Mỹ vẫn tiếp tục trầm lắng cùng với chưa nhiều tín hiệu phục hồi từ giá cà phê. Đại dịch Covid-19 đã làm thay đổi thói quen tiêu thụ cà phê của thị trường này. Thay vì thưởng thức cà phê từ các tiệm ăn hay quán cà phê, người tiêu dùng Mỹ chuyển sang tích trữ cà phê bột hoặc cà phê hòa tan. Điều này mở ra nhiều cơ hội cho cà phê xuất khẩu Việt Nam khi đa phần các loại cà phê phối trộn, cà phê hòa tan đều sử dụng cà phê Robusta.

3. Điều

Giá điều nhân xuất khẩu sang Mỹ sẽ có khả năng tăng nhẹ trong thời gian tới, khi lượng điều nhân chế biến trong nước đặc biệt là khu vực lò chế và các nhà máy nhỏ bị giảm đáng kể trong thời gian qua. Bên cạnh đó, nguồn cung hạt điều thô cũng bị hạn chế do Chính phủ Bờ Biển Ngà tăng thu mua dự trữ, trong khi hàng chào bán trên thị trường có chất lượng thấp.

Vì thế các nhà máy sản xuất điều Việt Nam trong thời gian tới nên hạn chế lượng hàng bán ra để tận dụng khả năng tăng giá điều nhân khi một phần của ngành chế biến hạt điều châu Á đang gặp khó khăn về nguồn cung.

4. Thịt và sản phẩm từ thịt

Dự báo ngành sản xuất thịt của Mỹ sẽ tiếp tục phục hồi trong các tháng cuối năm. Các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ vẫn chủ yếu động vật sống và sản phẩm thịt ếch đông lạnh (không phải là loại thịt được tiêu thụ nhiều tại thị trường này) nên trong ngắn hạn sẽ giảm do nhu cầu về các sản phẩm này có xu hướng giảm.

5. Thủy sản

Dự báo, xuất khẩu thủy sản sang thị trường Mỹ tháng trong thời gian tới vẫn giữ được mức độ tăng trưởng tốt, một số mặt hàng xuất khẩu có xu hướng tăng mạnh như tôm và cá tra. Nguyên nhân, do chúng ta đang có lợi thế cạnh tranh lớn với các đối thủ cạnh tranh trực tiếp; thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng cá tra giảm và nhu cầu tiêu thụ trên thị trường này đang có xu hướng tăng trưởng trở lại.

6. Gỗ và các sản phẩm từ gỗ

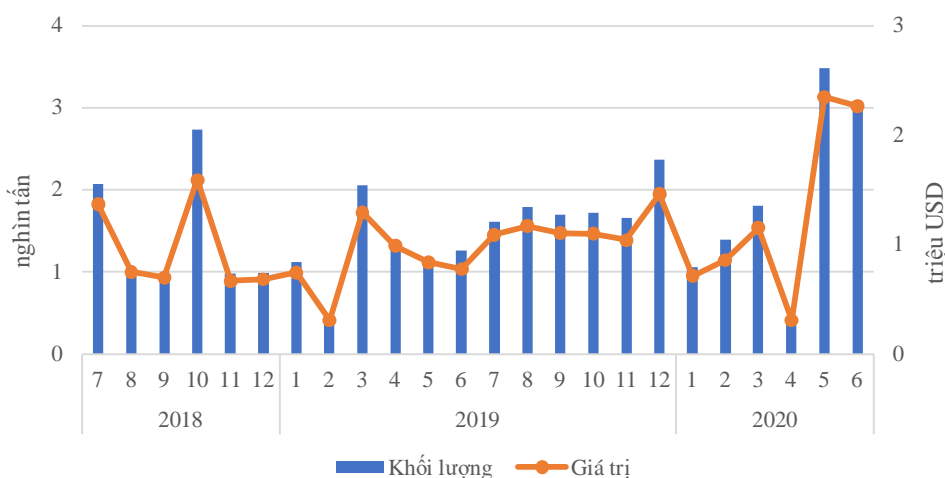
Việc Mỹ khởi xướng điều tra sản phẩm gỗ dán của Việt Nam một lần nữa rầy lên hồi chuông cảnh báo đối với toàn ngành gỗ của Việt Nam về tính minh bạch, nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm xuất khẩu. Trước mắt, cơ quan chức năng cần tích cực trao đổi với Mỹ cả ở cấp kỹ thuật và cấp cao về việc phối hợp giữa các cơ quan trong việc rà soát, theo dõi và trao đổi thông tin về các mặt hàng có nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại, bao gồm cả điều tra chống lẩn tránh, chuyển tải bất hợp pháp. Các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ dán liên quan của Việt Nam tham gia hợp tác đầy đủ với Bộ Thương mại Mỹ trong suốt quá trình điều tra vụ việc và tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp, hiệp hội liên quan để cùng xử lý vụ việc với mục tiêu đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, phối hợp với các bộ ngành triển khai các nhiệm vụ được giao để xử lý các hành vi lẩn tránh bất hợp pháp.

1. Lúa gạo

Theo dự báo cập nhật tháng 7/2020 của USA, sản lượng gạo của Mỹ trong năm 2020 vẫn được báo là sẽ sụt giảm hơn 1,24 triệu tấn, từ 7,11 triệu tấn của năm 2019 xuống còn 5,86 triệu tấn. Nguyên nhân chính là do lượng mưa nhiều ở miền Nam đã ảnh hưởng lớn đến diện tích và năng suất lúa. Về nhập khẩu, lượng gạo nhập khẩu của Mỹ ước đạt 1,10 triệu tấn, tăng 119 nghìn tấn so với năm ngoái.

Theo Tổng cục Hải quan, trong tháng 6/2020, Việt Nam xuất khẩu được 3,0 nghìn tấn gạo, trị giá 2,3 triệu USD sang thị trường Mỹ, giảm 14,2% về khối lượng và 3,6% về giá trị so với tháng 5/2020, nhưng tăng 137,6% về khối lượng và 191,8% về giá trị so với tháng 6/2019. Tổng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này trong sáu tháng đầu năm đạt 11,2 nghìn tấn, trị giá 7,6 triệu USD, tăng 52,0% về khối lượng và 56,4% về giá trị so với sáu tháng đầu năm 2019. Nhìn chung, trong các tháng đầu năm 2020, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Mỹ đã tăng trưởng mạnh so với năm ngoái.

Hình 4: Khối lượng và giá trị xuất khẩu gạo sang thị trường Mỹ

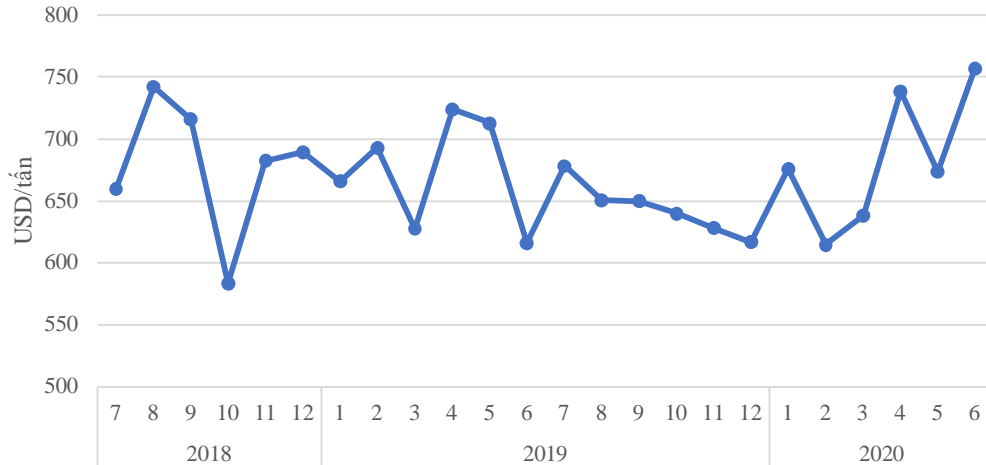


Nguồn: Tổng cục Hải quan

Trong tháng 6/2020, gạo thơm là mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Mỹ (chiếm 88,1% về khối lượng và 82,9% về giá trị), đứng thứ hai là gạo đỏ (5,4% về khối lượng và 11,0% về giá trị), đứng thứ ba là gạo trắng (4,3% về khối lượng và 3,5% về giá trị), các loại gạo khác như gạo basmati và gạo Japonica chiếm 2,2% về khối lượng và 2,6% về giá trị). Phân loại theo tỷ lệ tấm, gạo 5% tấm vẫn là mặt hàng xuất khẩu chủ lực (chiếm 95,4% về khối lượng và 96,0% về giá trị).

Giá xuất khẩu gạo trung bình sang thị trường Mỹ tháng 6/2020 đạt 756,7 USD/tấn, tăng 12,3% so với tháng 5/2020 và 22,8% so với cùng kỳ năm 2019.

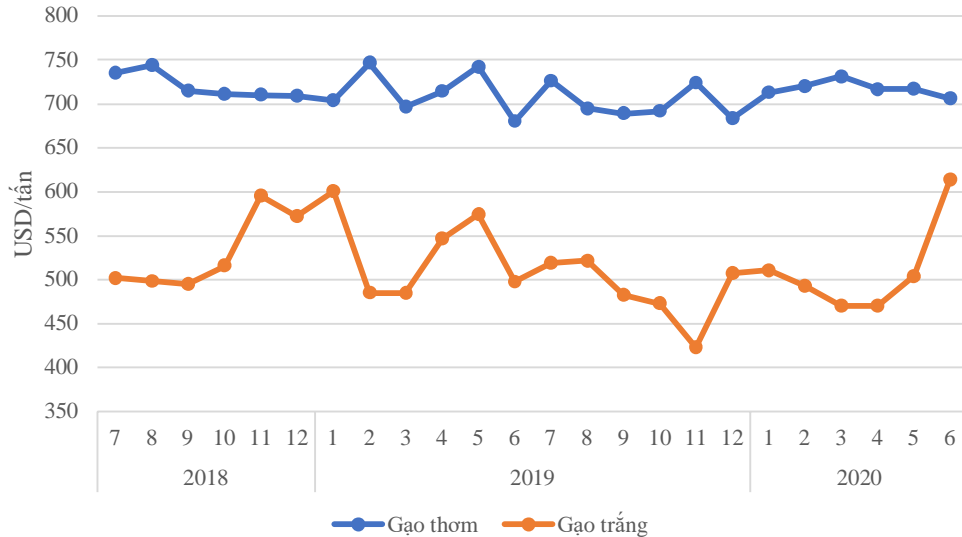
Hình 5: Giá xuất khẩu trung bình sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Giá các loại gạo chính xuất khẩu sang thị trường Mỹ có xu hướng tăng giảm trái chiều trong tháng. Cụ thể, giá xuất khẩu gạo thơm tháng 6/2020 đạt trung bình 706,0 USD/tấn, giảm 1,6% so với tháng 5/2020 nhưng tăng 3,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Còn giá gạo trắng đạt 613,5 USD/tấn, tăng 21,8% so với tháng trước và 23,3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Hình 6: Giá xuất khẩu gạo thơm và gạo trắng sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Ghi chú: Giá gạo trắng không bao gồm các loại gạo hữu cơ

Trong tháng 6/2020, top 3 công ty xuất khẩu nhiều sang thị trường Mỹ là Công ty CP Soharice, Chi nhánh Long An - Công ty TNHH Highland Dragon, và Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Gạo Ngọc Thiên Phú. Kim ngạch xuất khẩu lần lượt của ba công ty này chiếm tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Mỹ trong tháng 6/2020 lần lượt là 58,8%, 29,7%, và 3,5%. So với cùng kỳ năm 2019, kim

ngạch xuất khẩu của các công ty này ước tính tăng trưởng như sau: Công ty CP Soharice tăng ấn tượng với chỉ số 1098,2% kim ngạch, Chi nhánh Long An - Công ty TNHH Highland Dragon tăng 177,5%, còn Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Gạo Ngọc Thiên Phú không xuất khẩu trong tháng 6/2019 nhưng có xuất khẩu trong tháng 6/2020.

2. Rau quả

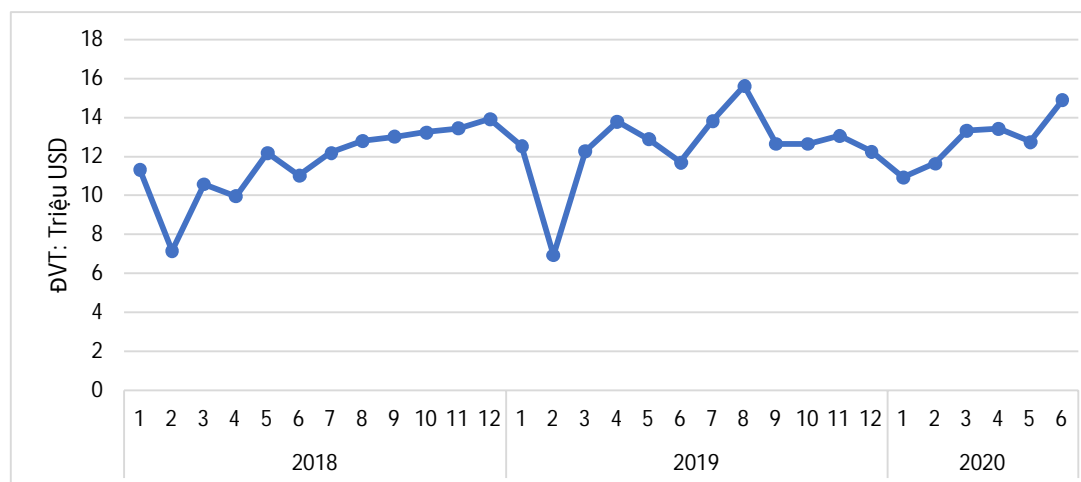
Sản lượng cam năm nay của Mỹ ước tính giảm 5% xuống còn 4,7 triệu tấn. Tại Florida, sản lượng cam đã có xu hướng giảm trong nhiều năm do sản lượng cây có múi thấp hơn 1/3 so với 20 năm trước. Tiêu thụ và xuất khẩu đều tăng trong khi trái cây cho chế biến thấp hơn sự suy giảm trong sản xuất.

Sản lượng nho của Mỹ cũng giảm trung bình 3,8%/năm trong giai đoạn từ 2015-2019 (từ 7,3 triệu tấn năm 2015 xuống còn 5,4 triệu tấn năm 2019).

Do tình trạng dư cung, giá chuối tại Mỹ thấp hơn đáng kể so với vài tháng trước. Ngay cả trong đại dịch Covid-19, nhu cầu chuối có tăng nhưng giá không tăng và hiện nay, một số lượng lớn chuối cũng được quyên tặng. Nguồn cung dự kiến không đổi và nhu cầu dự báo sẽ tăng dần trở lại vào tháng 8.

Giá trị xuất khẩu rau quả sang thị trường Mỹ tháng 6 năm 2020 đạt 14,9 triệu USD, chiếm 5,8% tổng giá trị xuất khẩu rau quả, tăng 16,8% so với tháng trước (đạt 12,8 triệu USD) và tăng 27,4% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 11,7 triệu USD). Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, giá trị xuất khẩu rau quả sang Mỹ đạt 77 triệu USD, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 70,2 triệu USD).

Hình 4: Giá trị xuất khẩu rau quả sang thị trường Mỹ



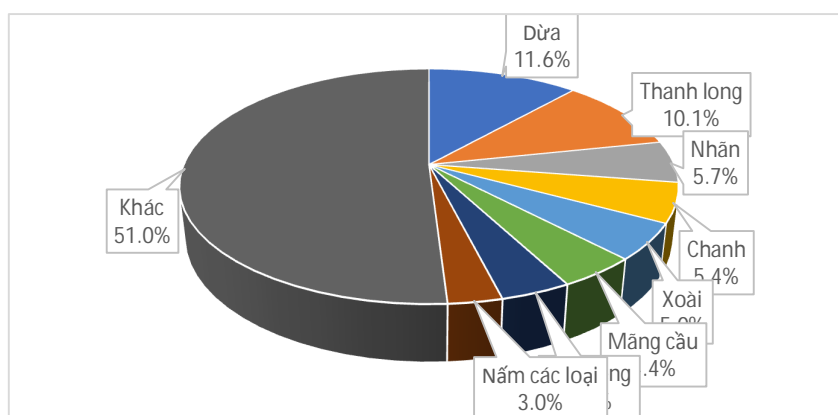
Nguồn: Tổng cục Hải quan

Cơ cấu xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang Mỹ tháng 6 năm 2020, mặt hàng rau quả tươi, khô, đông lạnh, sơ chế đạt 6,3 triệu USD (chiếm 42,6% thị phần, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm 2019) và mặt hàng rau quả chế biến đạt 8,6

triệu USD (chiếm 57,4% thị phần, tăng 62,3%), trong đó: (i) trái cây đông lạnh, sấy khô, dẻo (mã HS 2008) đạt 3,6 triệu USD (tăng 603,5%); (ii) nước ép, nước cốt trái cây (mã HS.2009) đạt 3,2 triệu USD (tăng 38,8%); (iii) rau chế biến không đông lạnh (mã HS.2005) đạt 587 nghìn USD (giảm 40,7%); ...

Trong tháng 6 năm 2020, các mặt hàng rau quả có giá trị xuất khẩu sang Mỹ nhiều nhất bao gồm dứa đạt 1,7 triệu USD (chiếm 11,6% tổng giá trị xuất khẩu, tăng 72,2% so với cùng kỳ năm 2019); thanh long đạt 1,5 triệu USD (chiếm 10,1%, giảm 39,3%); nhãn đạt 853,4 nghìn USD (chiếm 5,7%, tăng 105,6%); chanh đạt 806 nghìn USD (chiếm 5,4%, tăng 104%); xoài đạt 741,4 (chiếm 5%, tăng 77%); ...

Hình 5: Cơ cấu xuất khẩu rau quả sang thị trường Mỹ tháng 6 năm 2020



Nguồn: Tổng cục Hải quan

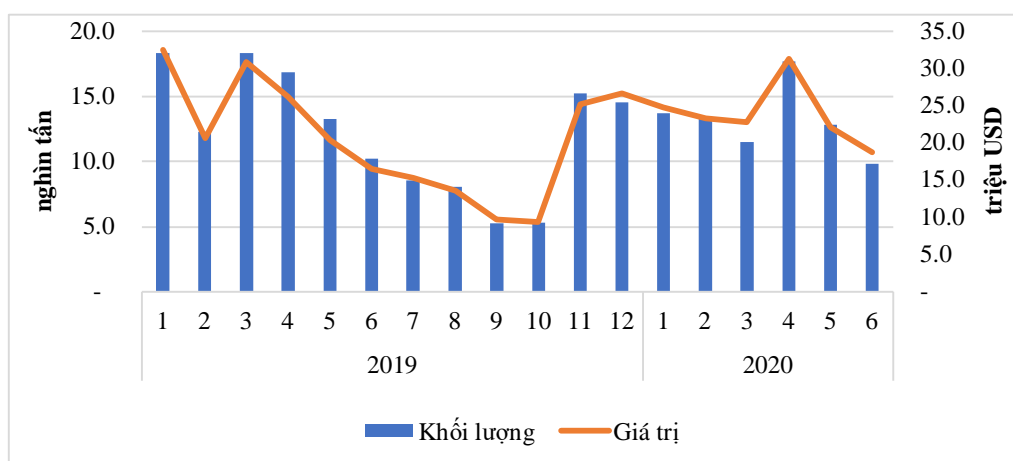
Giá trị nhập khẩu rau quả từ thị trường Mỹ tháng 6 năm 2020 đạt 23,4 triệu USD, chiếm 20,9% tổng giá trị nhập khẩu rau quả, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 21,2 triệu USD). Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, giá trị nhập khẩu rau quả từ Mỹ đạt 148,4 triệu USD, tăng 27,5% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 116,4 triệu USD). Trong tháng 6/2020, sản phẩm rau quả Việt Nam nhập khẩu nhiều nhất từ thị trường này là hạt dẻ cười đạt 7,2 triệu USD (chiếm 30,7%; tăng 124,8% so với cùng kỳ năm 2019); anh đào đạt 5,2 triệu USD (chiếm 22,1%, tăng 7,6%); nho đạt 2,5 triệu USD (chiếm 10,7%, tăng 17,8%); hạnh nhân đạt 2,4 triệu USD (chiếm 10,3%, giảm 60,1%); khoai tây đạt 1,6 triệu USD (chiếm 6,8%, giảm 12,4%); ...

Trong tháng 6/2020, Top 3 công ty xuất khẩu nhiều sang thị trường Mỹ là Chi nhánh Công ty TNHH Olam Việt Nam tại Khu công nghiệp Biên Hòa II, Công ty Cổ phần Nafoods Miền Nam và Công ty TNHH MTV Thực phẩm và Nước giải khát Nam Việt với giá trị lần lượt là 3,2 triệu USD (tương đương 21,3% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang thị trường Mỹ trong tháng 6/2020); 0,7 triệu USD (5%) và 0,6 triệu USD (3,8%). So với cùng kỳ năm 2019, Chi nhánh Công ty TNHH Olam Việt Nam tại Khu công nghiệp Biên Hòa II tăng 173,8%, Công ty Cổ phần Nafoods Miền Nam gấp 24 lần và Công ty TNHH MTV Thực phẩm và Nước giải khát Nam Việt tăng 136,6%.

3. Cà phê

Thị trường thương mại chịu nhiều tác động tiêu cực từ leo thang căng thẳng Mỹ - Trung. Cùng với đó là tình hình dịch Covid-19 diễn biến tăng mạnh trở lại khiến cho những nỗ lực phục hồi kinh tế chưa thể có kết quả. Nhìn chung, thương mại sang thị trường Mỹ, đặc biệt là xuất khẩu cà phê vẫn tiếp tục trầm lắng. Cụ thể, trong tháng 6/2020, xuất khẩu cà phê sang Mỹ đạt 9,8 nghìn tấn, đạt giá trị 18,7 triệu USD, giảm 23,3% về khối lượng và giảm 15,4% về giá trị so với tháng 5/2020. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu cà phê sang thị trường Mỹ đạt 79 nghìn tấn, trị giá 143,1 triệu USD, giảm 11,4% về khối lượng và giảm 2,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.

Hình 6: Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Mỹ

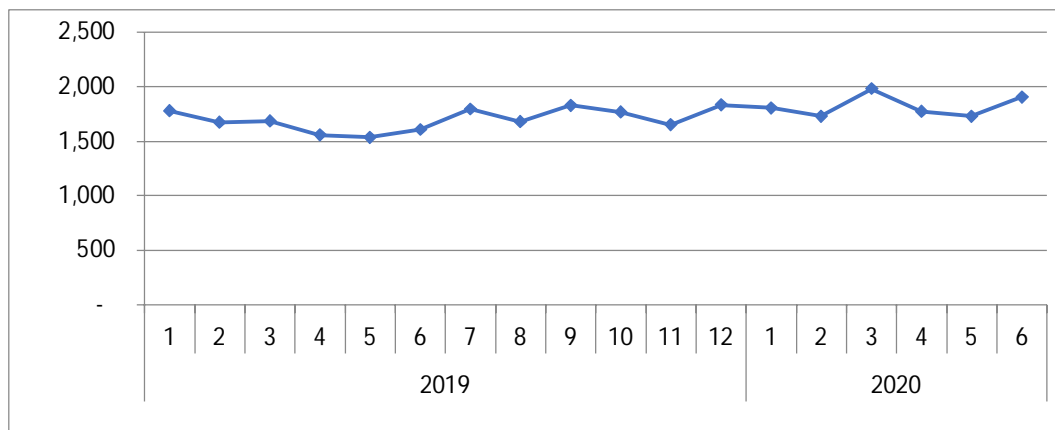


Nguồn: Tổng cục Hải quan

Về cơ cấu sản phẩm, hiện cà phê nhân thô đang chiếm khoảng 90% lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Mỹ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, khối lượng cà phê nhân thô xuất sang thị trường Mỹ đã giảm 27,8% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 75,5 nghìn tấn, tương đương kim ngạch 128,3 triệu USD, giảm 23,4% so với cùng kỳ năm 2019.

Giá cà phê bình quân xuất khẩu sang thị trường Mỹ tiếp nối đà tăng kể từ khi dịch Covid-19 bùng phát trên toàn nước Mỹ. Người dân đổ xô đến các siêu thị, cửa hàng tích trữ cà phê bột và cà phê hòa tan do lo ngại nguồn cung bị gián đoạn, phần nào đưa giá cà phê tại thị trường Mỹ ở mức cao trong thời gian gần đây. Trong tháng 6/2020, giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Mỹ đạt 1.906 USD/tấn, tăng 10,4% so với tháng 5/2020. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, giá cà phê tại Mỹ đã tăng 11% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 1.810 USD/tấn.

Hình 7: Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Lượng người nhiễm virus SARS-CoV-2 tăng mạnh trở lại tại Mỹ và vùng Nam Mỹ sau khi dỡ bỏ một hay toàn phần lệnh giãn cách xã hội. Việc nhiều địa phương áp dụng giãn cách xã hội trở lại trong thời gian tới, đồng nghĩa với các quán ăn, nhà hàng, khách sạn bị buộc phải đóng cửa. Trước đó, chuỗi cửa hàng cà phê Starbucks đã có kế hoạch đóng cửa hơn 400 cửa hàng trên khắp nước Mỹ trong chiến lược thích ứng với giai đoạn bình thường mới sau đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, làn sóng lây nhiễm Covid-19 thứ hai mới thực sự là thách thức khó dự đoán cho thị trường cà phê thời gian sắp tới.

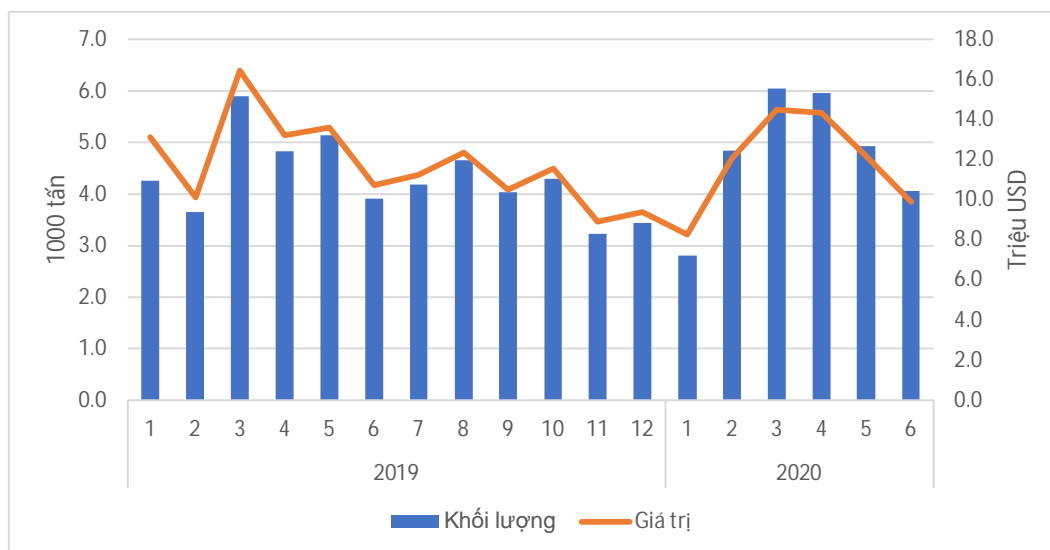
Khối lượng tồn kho cà phê khả dụng tại Bắc Mỹ trong tháng 06/2020 tăng 3,5% so với tháng trước đó, đạt 423,6 nghìn tấn. Giá cà phê tăng tại thị trường Mỹ được dự đoán khó có thể duy trì lâu do tồn kho tăng cao và nhu cầu sử dụng còn yếu. Mặc dù có các gói hỗ trợ kinh tế nhưng ước tính hiện nước Mỹ đang có tới 20 triệu lao động thất nghiệp.

4. Hồ tiêu

Mỹ tăng thị phần trong tổng xuất khẩu tiêu của Việt Nam. Trong nửa đầu năm 2020, xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam sang Mỹ đạt 71,4 triệu USD, chiếm 20,1% tổng giá trị xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam. So với cùng kỳ năm 2019, thị phần của Mỹ đã tăng 3%.

Sau sự suy giảm nhẹ trong tháng 5/2020 do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, xuất khẩu hồ tiêu của Mỹ đã phục hồi trong tháng gần đây nhờ sự mở cửa trở lại của các hoạt động kinh tế. Tính riêng tháng 6/2020, xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ đạt 4,1 nghìn tấn, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm 2019. Tổng 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ đạt 28,8 nghìn tấn, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm 2019.

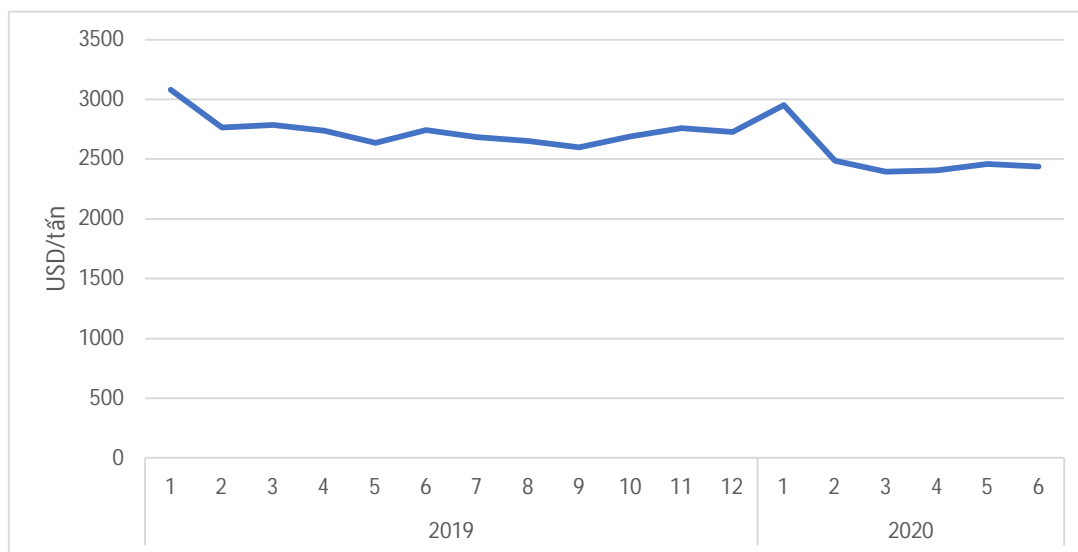
Hình 8: Xuất khẩu tiêu của Việt Nam sang thị trường Mỹ, 2019-2020



Nguồn: Tổng cục hải quan Việt Nam

Tuy nhiên, giá xuất khẩu bình quân sang Mỹ lại giảm nhẹ. Trong tháng 6/2020, giá tiêu xuất khẩu bình quân sang Mỹ đạt 2.436 USD/tấn, giảm 1,1% so với tháng 5/2019.

Hình 9: Giá tiêu xuất khẩu trung bình của Việt Nam sang Mỹ (USD/tấn)



Nguồn: Tổng cục hải quan Việt Nam

So với các đối thủ cạnh tranh khác, hồ tiêu Việt Nam vẫn có triển vọng tốt tại thị trường Mỹ. Việt Nam là nguồn cung hồ tiêu lớn nhất của Mỹ, với thị phần 67,4% trong tổng khối lượng nhập khẩu tiêu của Mỹ 5 tháng đầu năm 2020. So với cùng kỳ năm 2019, thị phần của Việt Nam đã tăng khoảng 3,7%. Trong khi đó, thị phần của một số các đối thủ cạnh tranh khác lại giảm, đặc biệt là Ấn Độ - đối thủ cạnh tranh lớn của Việt Nam. Trong 5 tháng đầu năm 2020, thị phần của

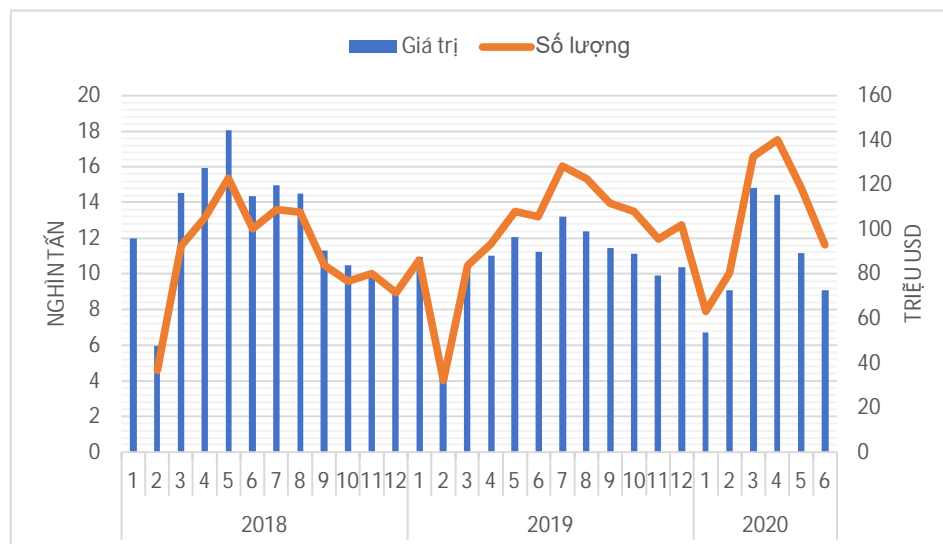
Ấn Độ trong tổng khối lượng hồ tiêu nhập khẩu của Mỹ đã giảm còn 5,1% từ mức 7,9% cùng kỳ năm 2019.

Tuy nhiên, Mỹ vẫn đang chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của các nhà hàng và dịch vụ ăn uống, khiến cho nhu cầu tiêu dùng hồ tiêu giảm. Do vậy, xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ dự kiến sẽ khó có khả năng tăng mạnh trong thời gian tới.

5. Điều

Do lượng tồn kho lớn nhiều nhà nhập khẩu Mỹ đã đề nghị lùi thời hạn giao hàng hạt điều WS, LP. Vì thế trong tháng 6/2020 xuất khẩu điều nhân của Việt Nam sang Mỹ có dấu hiệu giảm, đạt 11,6 nghìn tấn, trị giá 72,6 triệu USD, giảm 22 % về khối lượng và 18% về giá trị so với tháng 05/2020, so với cùng kỳ năm 2019, kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này giảm 19%. Tính đến hết 6 tháng đầu năm 2020, lượng xuất khẩu điều nhân của Việt Nam sang thị trường Mỹ vẫn đạt mức tăng trưởng tốt, bất chấp ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Khối lượng điều nhân xuất khẩu sang thị trường này đạt 78,45 nghìn tấn và 522 triệu USD, tăng 23,23% về khối lượng và 8,71% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.

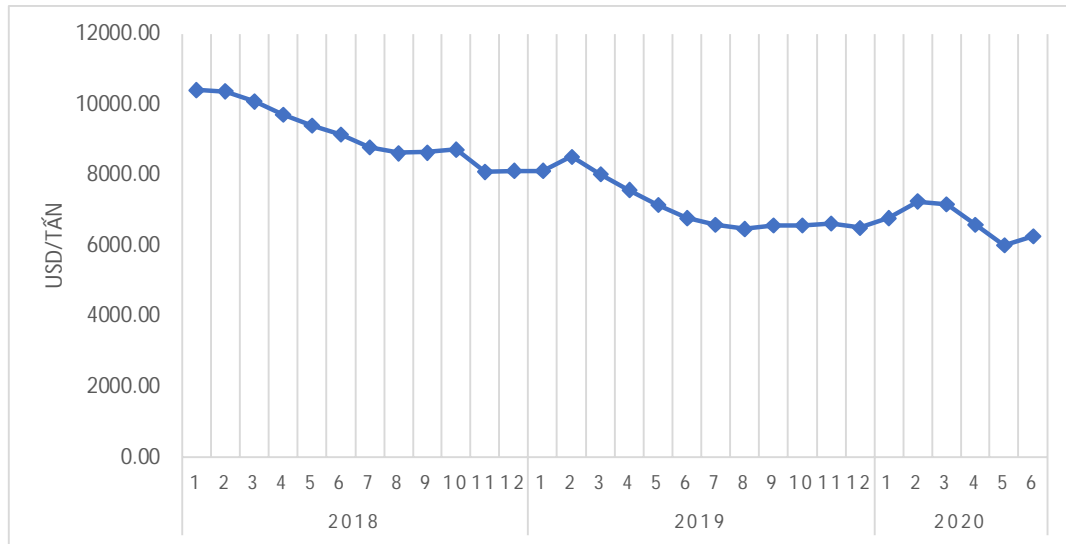
Hình 10: Khối lượng và giá trị xuất khẩu điều sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Giá xuất khẩu điều nhân trung bình sang thị trường Mỹ tháng 6/2020 đạt 6.255 USD/tấn, tăng nhẹ 4,13% so với tháng 05/2020, giảm 7,8% so với cùng kỳ năm 2019. Giá điều nhân giảm cùng với xu hướng giảm của giá điều thô thế giới. Giá điều thô thế giới giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 10 -12 năm trở lại đây do ảnh hưởng của dịch Covid-19, còn từ 900 – 1.250 USD/tấn. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, giá xuất khẩu điều nhân trung bình sang Mỹ đã giảm 1.018 USD/tấn (tương đương 13,24%) so với cùng kỳ năm 2019.

Hình 11: Giá xuất khẩu trung bình sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Hiện tại có rất ít nhà nhập khẩu Mỹ có nhu cầu mua, hoặc nếu có mua thì họ trả giá quá thấp. Nhiều nhà máy vừa và nhỏ đang cần bán điều nhân do họ chưa có hợp đồng giao xa hoặc do khách mua đã xin giao hàng trễ, trong khi các doanh nghiệp cần thu hồi vốn. Khách có nhu cầu giao xa trong năm tới, ở mức giá từ 5511 – 6172 USD/tấn (đối với loại W320) các nhà máy không dám bán vì chưa thể cân đối được với giá điều thô. Khách hàng đến từ thị trường Mỹ làm ăn rất nghiêm túc, khi các doanh nghiệp Việt Nam cần giải tỏa hàng tồn kho đã cố tình bán điều nhân với giá thấp để thu hồi vốn. Trước đây khi ký hợp đồng kỳ hạn với giá cao 7054 USD/tấn, thì hiện nay có doanh nghiệp chỉ bán với giá chỉ từ 5731- 6172 USD/tấn. Điều này đã khiến các nhà nhập khẩu nghi ngờ doanh nghiệp Việt Nam mua điều thô chất lượng thấp để bán giá rẻ. Do đó, khách hàng siết chặt kiểm tra chất lượng. Ngoài ra, có một thực trạng khác là khách hàng yêu cầu hoãn giao hàng do lượng tồn kho lớn, nếu nhập về sẽ làm gia tăng chi phí lưu kho. Về vấn đề này, doanh nghiệp Việt Nam phải chấp nhận phải gánh thêm chi phí lưu kho cho khách hàng.

Khuyến cáo của Vinacas dành cho các doanh nghiệp Việt Nam không nên mua điều thô nếu không cân đối được giá điều nhân bán ra. Không nên dự trữ điều thô nếu chưa có hợp đồng bán nhân vì tình hình dịch bệnh đang phức tạp ở Mỹ, gây bất ổn cho nền kinh tế nên chưa thể dự đoán chính xác thị trường sẽ chuyển biến như thế nào trong thời gian tới. Theo khuyến cáo của Vinacas các nhà máy chế biến điều khi ký hợp đồng xuất khẩu hạt điều chế biến cho các tháng tới nên cân nhắc mức giá tối thiểu 3 USD/lb đối với hạt điều loại W320. Đồng thời các nhà máy nên hạn chế lượng hàng bán ra để tận dụng khả năng tăng giá khi một phần của ngành chế biến hạt điều châu Á đang gặp khó khăn về nguồn cung.

Dự báo xuất khẩu điều nhân của Việt Nam trong quý III sang thị trường Mỹ sẽ còn giảm, vì cuối quý II và đầu quý III giá điều nhân xuất khẩu rất thấp. Dự kiến sang đến quý IV xuất khẩu điều nhân sẽ có khởi sắc, vì vào những tháng

cuối năm các nhà nhập khẩu Mỹ sẽ tăng nhập khẩu phục vụ nhu cầu các dịp lễ tết cuối năm. Giá điều nhân xuất khẩu sang Mỹ sẽ có khả năng tăng nhẹ trong thời gian tới khi lượng điều nhân chế biến trong nước đặc biệt là khu vực lò chế và các nhà máy nhỏ bị giảm đáng kể và lượng dự trữ điều điều thô bị hạn chế.

6. Thịt và sản phẩm từ thịt

Theo báo cáo được đưa ra hồi giữa tháng 7 của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), giá bán buôn thịt bò tăng cao do áp lực nhu cầu thu mua tại chỗ gây ra bởi Covid và việc các nhà đóng gói giảm công suất sau khi công nhân bị nhiễm bệnh, một phần giá đã chuyển giao cho người tiêu dùng do giá bán lẻ cũng cao hơn trước. Trong tháng 5/2020, giá thịt bò bán lẻ và bán buôn được điều chỉnh theo lạm phát lần lượt là 295,5 cent/pound (~151.009 đồng/kg) và 249,1 cent/pound (~ 127.297 đồng/kg), và tăng lần lượt 25% và 97%, kể từ tháng 1 năm 2020.

Trong tháng 7, USDA dự báo sản lượng thịt bò cả năm của Mỹ có thể đạt 12,2 triệu tấn do lượng giết mổ và thịt hơi đã tăng trong tháng qua. Khối lượng nhập khẩu thịt bò tháng 5 giảm 9% xuống còn 122 nghìn tấn, tuy nhiên, dự báo về nhập khẩu nhu cầu thịt bò nạc Quý II và Quý III năm 2020 đã được điều chỉnh tăng so với một tháng trước khi sản lượng thịt bò của Mỹ phục hồi vào tháng 6 vừa qua. Xuất khẩu thịt bò trong tháng 5 đạt tổng cộng 85.275 tấn, thấp hơn 31% so với cùng kỳ năm trước. Dự báo lượng xuất khẩu thịt bò Quý II đã được điều chỉnh giảm khi nguồn cung xuất khẩu trong quý thấp hơn so với dự báo trước đó. Tuy nhiên, dự báo xuất khẩu thịt bò Quý III tăng 9.071 tấn so với một tháng trước do dự kiến sẽ có nhiều nguồn cung xuất khẩu hơn.

Trong tháng 5, nhập khẩu thịt bò của Mỹ đã giảm 9% so với cùng kỳ năm trước xuống còn 122 nghìn tấn. Hầu hết việc giảm các lô hàng thịt bò là từ Úc và New Zealand. Nhập khẩu thịt bò từ Châu Đại Dương rất quan trọng đối với Mỹ. Hai nước chiếm 33% lượng thịt bò nhập khẩu trong tháng 5 của Mỹ. Tuy nhiên, lượng nhập khẩu từ 2 thị trường trong tháng 5/2020 này đã giảm 35% (47,50 triệu pound) so với cùng kỳ năm ngoái, Úc giảm 41% và New Zealand giảm 27%. Nguyên nhân một phần là do sản xuất trong nước giảm làm hạn chế việc cung cấp thịt mỡ, làm giảm nhu cầu đối với thịt nạc nhập khẩu. Mặc dù vậy, tổng lượng nhập khẩu từ Úc và New Zealand trong 5 tháng đầu năm vẫn chiếm hơn 38% tổng lượng thịt bò nhập khẩu của Mỹ, chỉ thấp hơn 1% so với cùng kỳ năm ngoái. Ngược lại, nhập khẩu thịt bò từ Mexico vào Mỹ đã tăng 50% so với cùng kỳ năm trước. Đồng Peso mất giá so với đồng Đôla Mỹ khiến cho thịt bò Mexico trở thành mặt hàng nhập khẩu hấp dẫn cho thị trường Mỹ. Các lô hàng từ Nicaragua cũng cao hơn 10,44% so với năm ngoài. Tuy nhiên lượng tăng từ các quốc gia ngày không thể bù đắp sự sụt giảm của các thị trường còn lại.

Xuất khẩu thịt bò của Mỹ tháng 5/2020 đạt 85.275 tấn, thấp hơn 31% so với năm ngoái. Thị trường giảm lớn nhất là Mexico, tiếp theo là Nhật Bản. Nền

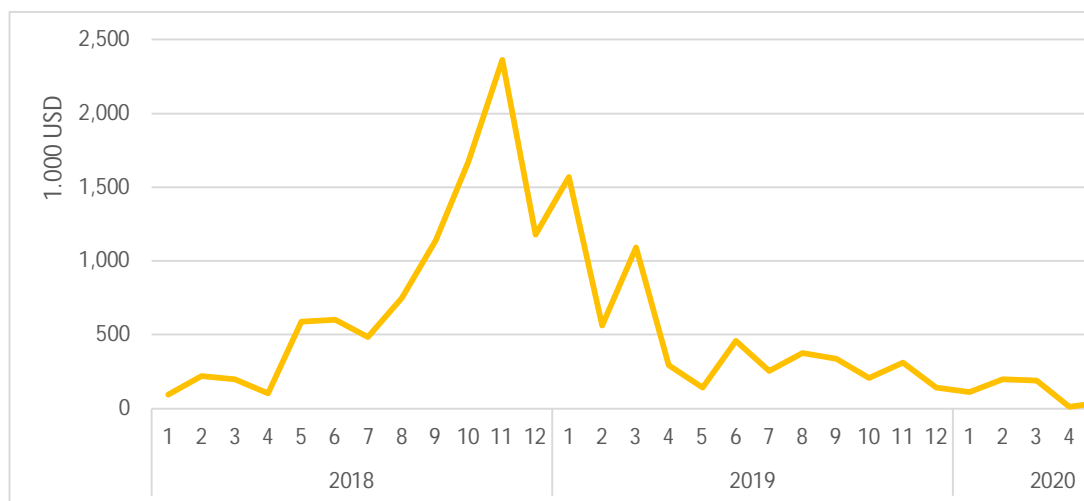
kinh tế của Mexico đã suy yếu hơn trong tháng 5 và đồng tiền của nước này mất giá khiến thịt bò Mỹ trở nên đắt đỏ và kém hấp dẫn với người tiêu dùng Mexico hơn. Xuất khẩu thịt bò Mỹ sang thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc cũng giảm, một phần là do nguồn cung ít đi và giá cao hơn. Suy giảm xuất khẩu cũng xảy ra đối với các thị trường khác như Canada, Đài Loan và Việt Nam. Trong 7 thị trường xuất khẩu chính, chỉ có Hồng Kông tăng 21,1% so với cùng kỳ năm ngoái.

Khối lượng xuất khẩu thịt lợn của Mỹ trong tháng 5/2020 đạt 280,32 nghìn tấn, cao hơn gần 21% so với cùng kỳ năm 2019. Xuất khẩu thịt lợn tháng 5 nhiều nhất là sang thị trường Trung Quốc/Hồng Kong, 42% tổng lượng xuất khẩu, cao hơn 12% so với cùng kỳ năm 2019.

Giá lợn nạc giao tháng 8/2020 thị trường Chicago (Mỹ) biến động tăng trong tháng qua với mức tăng 3,595 UScent/lb lên 52,65 UScent/lb (tương đương 26.906 VNĐ/kg). Giá thịt lợn tăng do sức mua vào tăng mạnh trong tháng qua, đồng thời theo báo cáo Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), kim ngạch xuất khẩu thịt lợn của Mỹ cũng tăng do sức mua từ thị trường Trung Quốc.

Giá trị xuất khẩu thịt và các sản phẩm từ thịt của Việt Nam vào Mỹ tháng 6 năm 2020 đạt 166,91 nghìn USD, chiếm 2,2% tổng giá trị xuất khẩu, tăng 323,1 % so với tháng trước và giảm 63,3% so với cùng kỳ năm 2019. Tính chung cả 6 tháng đầu năm 2020, giá trị xuất khẩu thịt và sản phẩm thịt sang thị trường này đạt 716,33 nghìn USD, giảm 82,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Hình 12: Giá trị xuất khẩu thịt và sản phẩm từ thịt sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Trong tháng 6 năm 2020, Việt Nam chỉ xuất sang Mỹ đùi ếch đông lạnh đạt 314,28 nghìn USD (chiếm 99 %, giảm 47,4%) và động vật sống (kỳ tôm) với giá trị 140,12 USD (chiếm 1% thị phần, giảm 98,8% so với cùng kỳ năm 2019).

Giá trị nhập khẩu thịt và sản phẩm thịt từ thị trường Mỹ tháng 6/2020 đạt 13,11 triệu USD, chiếm 8,6% thị phần, giảm 48,1% so với tháng trước và giảm 23,1% so với cùng kỳ năm 2019. Sản phẩm nhập chủ yếu là thịt và phụ phẩm ăn được sau giết mổ của gà đông lạnh đạt 7,19 triệu USD (chiếm 54%, giảm 30,1%

so với cùng kỳ năm 2019); thịt bò đông lạnh đạt 2,84 triệu USD (chiếm 21,7%, giảm 37.8% so với cùng kỳ năm 2019); thịt lợn đông lạnh đạt 1,065 triệu USD, chiếm 8,1%, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2019.

Trong tháng 5 năm 2020, chỉ có 3 công ty xuất khẩu nhiều sang thị trường Mỹ là Công Ty TNHH Thương Mại - Xuất Nhập Khẩu Hải Sản Minh Phương, kim ngạch đạt 165,24 nghìn USD, chiếm 99.00%; Doanh nghiệp tư nhân Đặng Hiếu và Công Ty TNHH Thương Mại Thương Tín, kim ngạch dưới 1%.

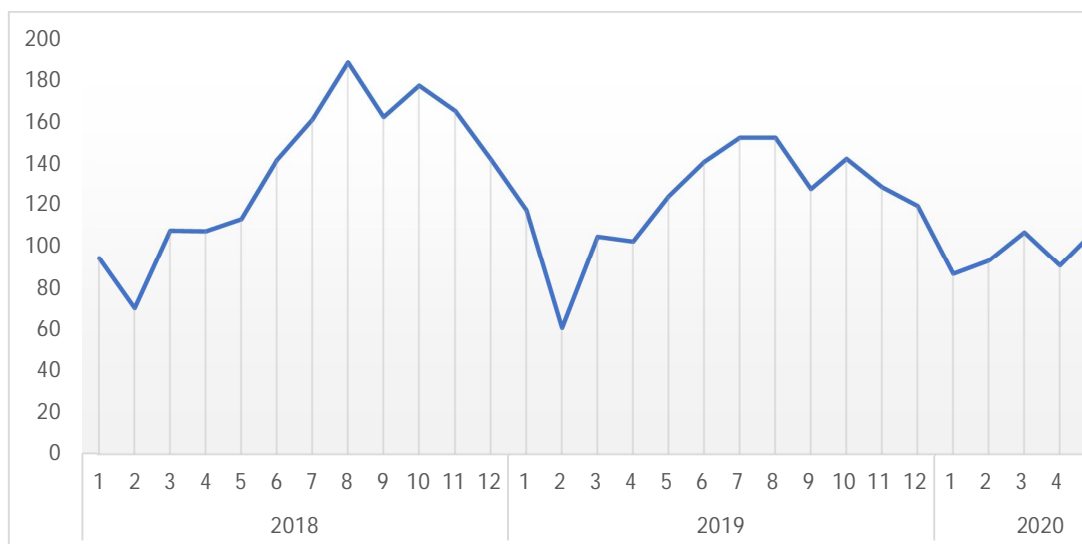
7. Thủy sản

Do tác động lớn của dịch Covid, nhập khẩu thủy sản thị trường Mỹ có xu hướng giảm nhất là đối với mặt hàng tôm. Theo số liệu của NOAA, Mỹ nhập khẩu 37.961 tấn tôm, trị giá 319 triệu USD trong tháng 5/2020, giảm 29% về khối lượng và 28% về giá trị so với tháng 5/2019. Tháng 4/2020, Mỹ NK 51.733 tấn, trị giá 439,4 triệu USD. Bên cạnh đó, nguồn cung thủy sản cho thị trường Mỹ từ các nước như Ấn Độ và Ecuador vẫn giảm mạnh. Đây là cơ hội lớn cho xuất khẩu tôm của Việt Nam bứt phá, chiếm lĩnh thị phần tại thường trường này. Cụ thể, Ấn Độ là nguồn cung thủy sản lớn nhất của Mỹ trong những năm gần đây (chiếm khoảng 40% giá trị nhập khẩu tôm của Mỹ). Tuy nhiên, tháng 5 năm 2020, nguồn cung tôm của Ấn Độ đã tụt xuống vị trí thứ 2 sau Indonesia. Xuất khẩu tôm Ấn Độ sang Mỹ trong tháng 5/2020 đạt 8.560 tấn, trị giá 72,1 triệu USD, giảm 58% về khối lượng và 56% về giá trị so với tháng 5/2019. Tương tự, xuất khẩu tôm của Ecuador sang Mỹ tháng 5/2020 đạt 5.773 tấn tôm, trị giá 33,6 triệu USD, giảm 25% về khối lượng và 32% về giá trị so với tháng 5/2019.

Tại Ấn Độ, dịch Covid-19 làm gián đoạn sản xuất và khiến nông dân do dự thả nuôi trong các tháng đầu năm do lo ngại giá cả và nhu cầu thị trường giảm. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, hoạt động thả nuôi tôm tại Ấn Độ đã được nối lại, đặc biệt là tại Andhra Pradesh. Sản lượng tôm Ấn Độ dự kiến sẽ cải thiện từ cuối tháng 8/2020.

Theo Tổng cục Hải quan, tháng 6/2020, xuất khẩu thủy sản sang thị trường, Mỹ đạt 163,47 triệu USD, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2019, chiếm 22,73% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản của cả nước. Giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường đang có dấu hiệu phục hồi, tăng 51,43% so với tháng 5/2020. Mỹ vươn lên là thị trường xuất khẩu lớn nhất của thủy sản Việt Nam. Tôm và cá ngừ là 2 mặt hàng có giá trị xuất khẩu lớn nhất: tôm chiếm 56,39%; cá ngừ chiếm 15,09%.

Hình 13: Giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Đối với mặt hàng tôm, giá trị xuất khẩu tôm tháng 6/2020 đạt 92,17 triệu USD tăng 43,95% so với cùng kỳ năm 2019, đưa giá trị xuất khẩu tôm 6 tháng đầu năm sang thị trường này đạt 273,52 triệu USD, tăng 9,45%. Mỹ vươn lên vị trí dẫn đầu về NK tôm Việt Nam, chiếm tỷ trọng 21,2% tổng giá trị tôm xuất khẩu. Mặc dù dịch Covid-19, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ tăng trưởng khá ổn định trong 6 tháng đầu năm nay. Tôm Việt Nam có lợi thế cạnh tranh hơn so với các nguồn cung đối thủ nhờ ổn định lại sản xuất nhanh hơn sau COVID-19 trong khi các nguồn cung như Ấn Độ và Ecuador vẫn còn đang phải chịu tác động nặng nề. Các nhà chế biến và xuất khẩu tôm của Ấn Độ, Ecuador không chỉ chịu tác động bởi đơn hàng giảm mà ngay cả hoạt động sản xuất trong nước bị đình trệ do lệnh phong tỏa, thiếu công nhân trong các nhà máy do họ không đi làm vì lo ngại bị nhiễm bệnh.

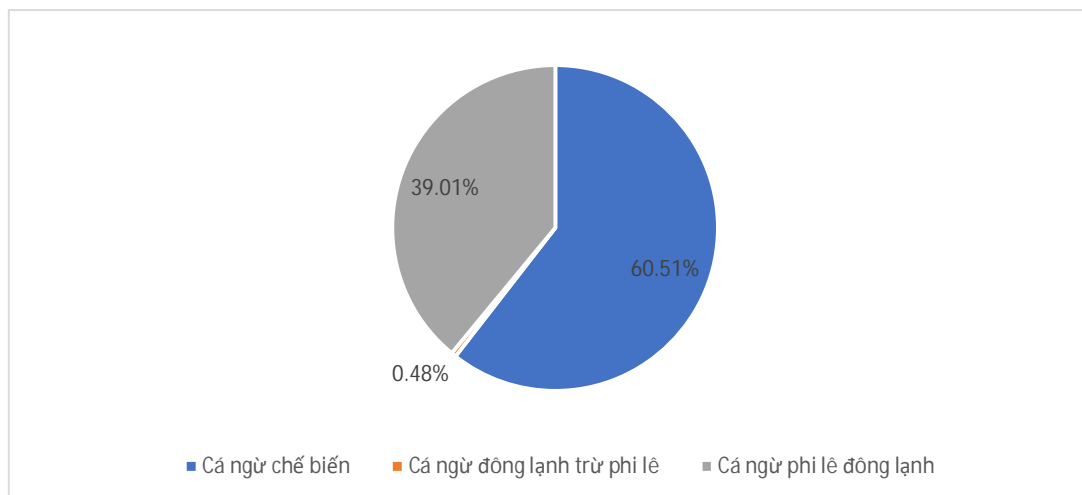
Tôm thẻ chân trắng là mặt hàng có giá trị xuất khẩu lớn nhất ở thị trường này. Cụ thể, tính riêng tháng 6/2020, giá trị xuất khẩu tôm thẻ chân trắng đạt 84,17 triệu USD, chiếm 91,32% tổng giá trị tôm xuất khẩu, tăng 48,63% so với cùng kỳ năm 2019; giá trị xuất khẩu tôm sú đạt 6,44 triệu USD, chiếm 6,99%, tăng 22,29%; giá trị xuất khẩu tôm loại khác đạt 1,56 triệu USD, chiếm 1,69%, giảm 26,73%.

Mặt hàng cá tra, giá trị xuất khẩu tháng 6 năm 2020 đạt 20,53 triệu USD, giảm 31,49% so với cùng kỳ năm 2019, đưa tổng kim ngạch xuất khẩu cá tra 6 tháng đầu năm sang thị trường này đạt 106,91 triệu USD, giảm 24,74% so với cùng kỳ năm trước. Tính riêng tháng 6/2020, giá trị xuất khẩu cá tra sống/tươi/đông lạnh/ khô trừ phi-lê đạt 0,59 triệu USD, tăng 4,5 lần so với cùng kỳ năm 2019; Cá tra phi-lê đạt 19,80 triệu USD, giảm 33,63%.

Mặt hàng cá ngừ, Mỹ là thị trường xuất khẩu cá ngừ lớn nhất của Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm giá trị xuất khẩu đạt 126,18 triệu USD, giảm 21,24% so với cùng kỳ năm 2019. Tính riêng tháng 6/2020, giá trị xuất khẩu cá ngừ đạt 24,66 triệu USD, giảm 16,13% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, giá trị xuất khẩu cá ngừ phi lê đạt 9,62 triệu USD, giảm 46,01% so với cùng kỳ năm 2019; giá trị xuất

khẩu cá ngừ tươi, sống đông lạnh trừ phi lê đạt 0,12 triệu USD, giảm 55,30%; cá ngừ chế biến đạt 14,92 triệu USD, tăng 31,82%.

Hình 14: Cơ cấu xuất khẩu cá ngừ sang thị trường Mỹ tháng 6/2020

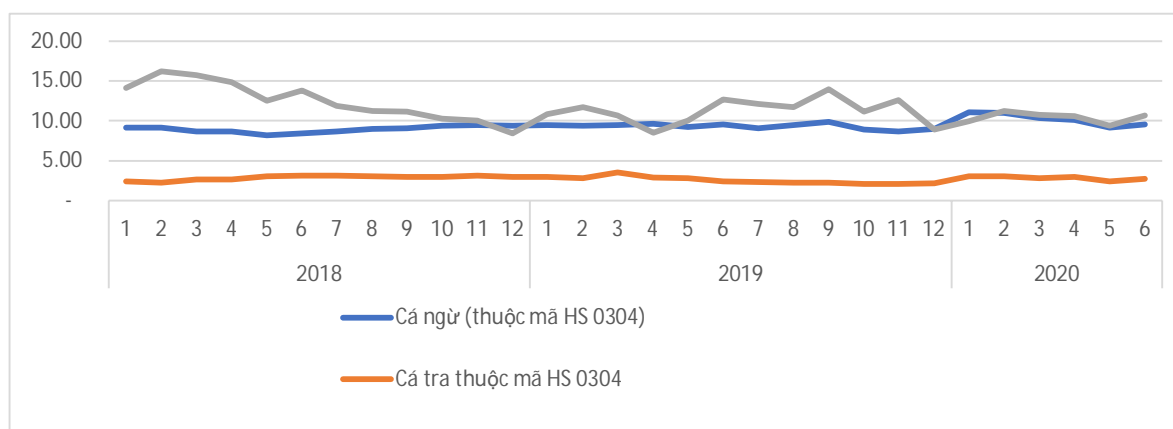


Nguồn: Tổng cục Hải quan

Một số mặt hàng thủy sản khác xuất khẩu sang thị trường Mỹ như sau: Mực và bạch tuộc đạt 0,90 triệu USD, giảm 12,83%; Cua – ghẹ đạt 2,59 triệu USD, tăng 235,65%; Các loại thủy sản khác đạt 22,60 triệu USD, tăng 43,60% so với cùng kỳ 2019.

Giá xuất khẩu cá ngừ (thuộc mã HS 0304) tháng 6/2020 đạt trung bình 9,55 USD/kg, giảm 0,56% so với cùng kỳ năm 2019. Giá cá tra (thuộc mã HS 0304) đạt trung bình 2,82 USD/kg, tăng 15,45%; Tôm các loại (thuộc mã HS03) đạt 10,72 USD/kg, giảm 16,05%.

Hình 15: Giá một số mặt hàng thủy sản xuất khẩu sang thị trường Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

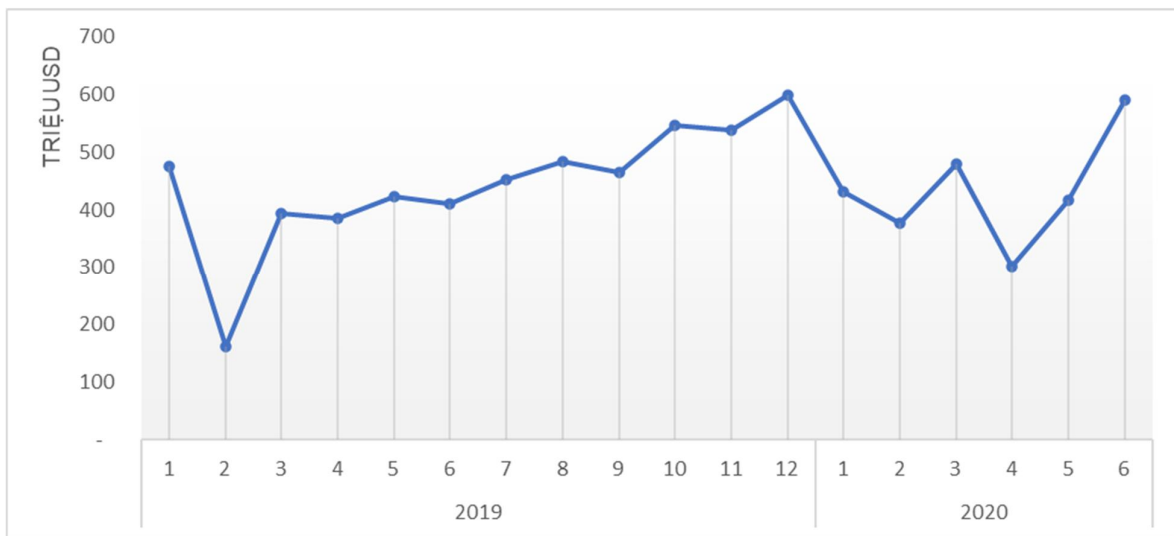
Tháng 6 năm 2020, Top 3 công ty xuất khẩu nhiều sang thị trường Mỹ là Công ty cổ phần thủy sản Sóc Trăng đạt 28,01 triệu USD, chiếm 17,14% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản sang thị trường này; Công ty TNHH thủy sản Biển Đông

đạt 9,60 triệu USD chiếm 5,88%; Công ty cổ phần thủy sản sạch Việt Nam đạt 8,54 triệu USD chiếm 5,23%.

8. Gỗ và sản phẩm từ gỗ

Tại Mỹ, nhiều tiểu bang bắt đầu dỡ bỏ các lệnh phong tỏa và quay trở lại với các hoạt động kinh tế nhằm làm giảm nguy cơ suy giảm tăng trưởng cũng như giảm thất nghiệp gây ra bởi đại dịch Covid-19 trong bối cảnh tình hình đại dịch còn diễn biến tương đối phức tạp tại nước này. Điều này cho thấy quyết tâm của tổng thống Trump trong việc vực dậy nền kinh tế của nước này. Việc đại dịch Covid-19 dần được kiểm soát tại Mỹ, lệnh giãn cách xã hội dần được gỡ bỏ là một tín hiệu đáng mừng đối với Việt Nam. Trong tháng 6, xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam sang Mỹ đã tăng 42% so với tháng 4. So với cùng kỳ năm 2019, xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ tăng 44%. Tăng trưởng trong tháng 5, tháng 6 đã kéo xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam tăng trở lại. Trong 6 tháng đầu năm đạt 2,6 tỷ USD, tăng 15% so với cùng kỳ 2019.

Hình 16: Xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam sang Mỹ



Nguồn: Tổng cục Hải Quan

Mặc dù xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam sang Mỹ phục hồi trở lại, xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam đang phải đối mặt với các vấn đề về cáo buộc gian lận nguồn gốc xuất xứ, chống bán phá giá. Trên thực tế, trong 5 năm trở lại đây, ngành gỗ dán của Việt Nam có tốc độ phát triển vô cùng nhanh với mức tăng trưởng bình quân 31%/năm. Kể từ 2015, đã có 42 dự án FDI đầu tư mới vào ngành công nghiệp gỗ dán của Việt Nam. Tuy nhiên, ngành gỗ dán đang trải qua những biến động rất lớn, đặc biệt kể từ khi cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung bắt đầu từ nửa cuối năm 2018. Cũng trong giai đoạn này, xuất khẩu gỗ dán từ Trung Quốc sang Mỹ giảm trong khi xuất khẩu gỗ dán từ Việt Nam sang Mỹ lại tăng trưởng mạnh mẽ. Sự gia tăng đột biến trong xuất khẩu mặt

hàng này của Việt Nam sang các thị trường xuất khẩu chính làm nảy sinh các rủi ro, và đến nay các rủi ro này đã trở thành hiện thực. Ngày 9 tháng 6 vừa qua Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã chính thức đưa ra quyết định điều tra ngành gỗ dán của Việt Nam. Đây là điều đã được cảnh báo trong các báo cáo trước đây. Các rủi ro này có thể lan rộng trong tương lai trên cả 2 phương diện (i) về thị trường xuất khẩu⁴ và (ii) mở rộng điều tra đối với một số mặt hàng mới có sử dụng nguồn gỗ dán làm nguyên liệu đầu vào. Trước những rủi ro nêu trên Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam đề xuất một số khuyến nghị:

- *Giảm rủi ro trong khâu gỗ nguyên liệu và ván bóc:* tiến hành đánh giá chi tiết về thực trạng của khâu này. Cho đến nay, vẫn chưa có bất cứ một đánh giá chi tiết nào về thực trạng của khâu này. Việc thiếu thông tin dẫn đến các cơ chế chính sách ban hành không sát thực tế
- *Giảm rủi ro trong pha trộn nguồn gỗ dán nhập khẩu và nguồn sản xuất nội địa:* Các cơ quan quản lý có liên quan tăng cường kiểm tra giám sát đối với các đơn vị nhập khẩu và các đơn vị sản xuất nội địa. Việc kiểm tra giám sát không chỉ dừng lại đối với các doanh nghiệp sản xuất nội địa, mà cần bao gồm cả các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các công ty có nguồn vốn sở hữu từ Trung Quốc.
- *Giảm rủi ro trong khâu gỗ dán là nguyên liệu đầu vào cho các mặt hàng xuất khẩu khác:* Khuyến khích các doanh nghiệp tiên phong trong việc chuyển đổi nguồn cung nguyên liệu gỗ dán, từ luồng cung không rõ ràng, tiềm ẩn nhiều rủi ro, sang các luồng cung rõ ràng, với các thông tin về nguyên liệu, đầu ra, đầu vào mà doanh nghiệp hoàn toàn đánh giá và kiểm soát được về tính pháp lý và sự tuân thủ các yêu cầu pháp lý của các bên cung nguyên liệu này

NHẬN ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ

2. Gạo

Trong tháng 7/2020, dịch bệnh Covid-19 vẫn chưa được kiểm soát tốt tại Mỹ. Trung bình mỗi ngày Mỹ ghi nhận thêm 40 nghìn ca nhiễm, 12 bang bị nặng nhất nằm ở khu vực miền nam nước Mỹ, đã phải tạm ngừng dỡ bỏ phong tỏa hoặc phong tỏa trở lại. Tuy nhiên, dự báo tình hình sản xuất lúa gạo của Mỹ năm nay vẫn sẽ tăng trưởng tốt mà không bị ảnh hưởng bởi thiếu hụt lao động, thậm chí sẽ đạt được sản lượng tốt do thời tiết thuận lợi. Bên cạnh đó, do người dân

⁴ Thêm số quốc gia quyết định điều tra

đã tích trữ khá nhiều thực phẩm, nên có thể trong thời gian tới sức mua sẽ giảm xuống.

Mỹ nhập khẩu gạo chủ yếu là Thái Lan, tuy nhiên mức giá của nước này đang không cạnh tranh so với Việt Nam và Ấn Độ. Trong khi tại Ấn Độ, các nhà chức trách cho biết dịch Covid-19 đang lây lan quanh khu vực cảng Kakinada của Bang Andhra Pradesh thuộc miền nam nước này – khu vực xuất khẩu gạo nhiều của Ấn Độ, có thể dẫn đến tình trạng gián đoạn logistics xuất khẩu trong thời gian tới. Như vậy, mặc dù sức mua của thị trường Mỹ có thể giảm, cũng như tình hình sản xuất lúa gạo của Mỹ có triển vọng khá tốt trong cuối năm nay, Việt Nam vẫn có cơ hội xuất khẩu nhiều hơn sang thị trường này trong bối cảnh hai nguồn cung chính trên đang gặp rào cản về cạnh tranh và logistics.

2. Cà phê

Dự báo đến hết quý II/2020, xuất khẩu cà phê sang thị trường Mỹ vẫn tiếp tục trầm lắng cùng với chưa nhiều tín hiệu phục hồi từ giá cà phê. Đại dịch Covid-19 đã làm thay đổi thói quen tiêu thụ cà phê của thị trường này. Thay vì thường thức cà phê từ các tiệm ăn hay quán cà phê, người tiêu dùng Mỹ chuyển sang tích trữ cà phê bột hoặc cà phê hòa tan. Điều này mở ra nhiều cơ hội cho cà phê xuất khẩu Việt Nam khi đa phần các loại cà phê phối trộn, cà phê hòa tan đều sử dụng cà phê Robusta.

7. Điều

Giá điều nhân xuất khẩu sang Mỹ sẽ có khả năng tăng nhẹ trong thời gian tới, khi lượng điều nhân chế biến trong nước đặc biệt là khu vực lò chế và các nhà máy nhỏ bị giảm đáng kể trong thời gian qua. Bên cạnh đó, nguồn cung hạt điều thô cũng bị hạn chế do Chính phủ Bờ Biển Ngà tăng thu mua dự trữ, trong khi hàng chào bán trên thị trường có chất lượng thấp.

Vì thế các nhà máy sản xuất điều Việt Nam trong thời gian tới nên hạn chế lượng hàng bán ra để tận dụng khả năng tăng giá điều nhân khi một phần của ngành chế biến hạt điều châu Á đang gặp khó khăn về nguồn cung. Không nên ký hợp đồng với giá dưới mức 6613 USD/tấn đối với mã W320, doanh nghiệp nên tận dụng mọi cơ hội để chào bán cao hơn mức giá hiện tại.

8. Thịt và sản phẩm từ thịt

Dự báo ngành sản xuất thịt của Mỹ sẽ tiếp tục phục hồi trong các tháng cuối năm. Các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ vẫn chủ yếu động vật sống và sản phẩm thịt ếch đông lạnh (không phải là loại thịt được tiêu thụ nhiều tại thị trường này) nên trong ngắn hạn sẽ giảm do nhu cầu về các sản phẩm này có xu hướng giảm.

9. Thủy sản

Dự báo, xuất khẩu thủy sản sang thị trường Mỹ tháng trong thời gian tới vẫn giữ được mức độ tăng trưởng tốt, một số mặt hàng xuất khẩu có xu hướng tăng mạnh như tôm và cá tra. Nguyên nhân, do chúng ta đang có lợi thế cạnh

tranh lớn với các đối thủ cạnh tranh trực tiếp; thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng cá tra giảm và nhu cầu tiêu thụ trên thị trường này đang có xu hướng tăng trưởng trở lại.

10. Gỗ và các sản phẩm từ gỗ

Việt Mỹ khởi xướng điều tra sản phẩm gỗ dán của Việt Nam một lần nữa rầy lên hồi chuông cảnh báo đối với toàn ngành gỗ của Việt Nam về tính minh bạch, nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm xuất khẩu. Trước mắt, cơ quan chức năng cần tích cực trao đổi với Mỹ cả ở cấp kỹ thuật và cấp cao về việc phối hợp giữa các cơ quan trong việc rà soát, theo dõi và trao đổi thông tin về các mặt hàng có nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại, bao gồm cả điều tra chống lẩn tránh, chuyển tải bất hợp pháp. Các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ dán liên quan của Việt Nam tham gia hợp tác đầy đủ với Bộ Thương mại Mỹ trong suốt quá trình điều tra vụ việc và tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp, hiệp hội liên quan để cùng xử lý vụ việc với mục tiêu đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, phối hợp với các bộ ngành triển khai các nhiệm vụ được giao để xử lý các hành vi lẩn tránh bất hợp pháp.

PHỤ LỤC

Bảng 1: Xuất khẩu NLTS của Việt Nam sang Mỹ tháng 6/2020

STT	Sản phẩm	Tháng 6/2020 (USD)	Tăng/giảm so tháng 5/2020	Tăng /giảm so tháng 6/2019	Tỷ trọng
1	Cà phê	18,753,600	-15.40%	14.49%	2.0%
2	Cao su	2,161,899	146.94%	-40.87%	0.2%
3	Chè	605,649	58.04%	-19.85%	0.1%
4	Gạo	2,265,659	-3.60%	191.78%	0.2%
5	Gỗ và SP gỗ	590,903,487	42.04%	43.98%	63.8%
6	Rau quả	14,902,050	16.79%	27.40%	1.6%
7	Thủy sản	163,465,073	51.43%	16.00%	17.7%
8	Hạt điều	72,599,649	-18.49%	-19.07%	7.8%
9	Hạt tiêu	9,888,717	-18.62%	-7.96%	1.1%
10	Mây tre đan	20,721,072	37.45%	82.44%	2.2%
11	SP từ cao su	18,407,643.00	21.58%	11.31%	2.0%
12	TĂGS và nguyên liệu	11,141,495	19.19%	159.91%	1.2%
13	Thịt và SP thịt	166,913	323.12%	-63.29%	0.0%
Tổng XNK NLTS		925,982,905.64	31.66%	29.03%	100.0%

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Bảng 2: Giá trị xuất khẩu một số mặt hàng gạo sang Mỹ tháng 6/2020

TT	Loại sản phẩm	Tháng 6/2019		Tháng 6/2020		So sánh 2020/2019 (%)	
		Khối lượng (tấn)	Giá trị (USD)	Khối lượng (tấn)	Giá trị (USD)	Khối lượng	Giá trị
	Tổng xuất						
1	khâu lúa - gạo	1.260	776.486	2.994	2.265.659	137,6%	191,8%
1.1	Gạo thơm	780	521.227	2.638	1.877.456	238,0%	260,2%
1.2	Gạo đỏ	0	0	161	249.374	n/a	n/a
1.3	Gạo trắng	420	205.834	130	80.207	-69,1%	-61,0%
1.4	Các loại gạo khác	60	49.424	66	58.622	9,9%	18,6%

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Bảng 3: Giá trị xuất khẩu một số loại rau quả chính sang Mỹ tháng 6/2020

TT	Sản phẩm	Tháng 6/2019	Tháng 6/2020	So sánh
		(USD)	(USD)	T5.2020/T6.2019 (%)
	Tổng GTXK	11,697,213	14,902,050	27.4%
1	Dừa	1,007,073	1,734,326	72.2%
2	Thanh long	2,473,470	1,500,675	-39.3%
3	Nhãn	415,152	853,355	105.6%
4	Chanh	395,148	805,969	104.0%
5	Xoài	418,800	741,401	77.0%
6	Mãng cầu	525,046	650,405	23.9%
7	Sầu riêng	75,976	575,741	657.8%
8	Nấm các loại	730,068	442,175	-39.4%
9	Khác	5,656,481	7,598,004	34.3%

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Bảng 2: Giá trị xuất khẩu thịt và sản phẩm từ thịt sang Mỹ tháng 6/2020

TT	Sản phẩm	T6/2019	T6/2020	So sánh
		(USD)	(USD)	T6.2020/T6.2019 (%)

	Tổng giá trị xuất khẩu	454.733,1	166.912,6	-63,3%
1	Đùi ếch đông lạnh	314.280,1	165.242,6	-47,4%
2	Động vật sống (kỳ tôm)	140.115,0	1.670,0	-98,8%

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Bảng 3: Xuất khẩu sản phẩm thủy sản sang thị trường Mỹ tháng 6 năm 2020

Loại sản phẩm	Tháng 6/2019	Tháng 6/2020	So sánh 2019/2020 (%)
	(USD)	(USD)	Giá trị (USD)
Tổng xuất khẩu thủy sản	140,912,370.00	163,465,073.00	16.00%
Cá ngừ	29,405,094.58	24,663,417.08	-16.13%
Cá tra	29,969,240.14	20,531,717.96	-31.49%
Cua - ghẹ	733,595.64	2,594,346.56	253.65%
Mực và bạch tuộc	1,035,676.24	902,823.22	-12.83%
Tôm sú	5,266,055.31	6,439,732.00	22.29%
Tôm thẻ chân trắng	56,631,521.27	84,169,956.19	48.63%
Tôm loại khác	2,132,114.03	1,562,115.95	-26.73%
Thủy sản khác	15,739,072.80	22,600,964.04	43.60%

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Bảng 6: Xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ

Sản phẩm	Tháng 6/2019 (tr.USD)	Tháng 6/2020 (tr.USD)	So sánh 2020/19 (%)
Đồ gỗ nội, ngoại thất	351.78	543.22	54.4%
Gỗ dán	20.17	19.90	-1.4%
Gỗ xây dựng, panel gỗ	9.14	15.67	71.5%
Sản phẩm bằng gỗ khác	1.03	3.12	203.4%
Gỗ gia cường	0.81	1.44	76.9%
Gỗ khung tranh, ảnh	1.41	0.82	-41.6%
Ván sợi	0.66	0.79	21.0%
Hòm, hộp gỗ	0.41	0.46	12.1%
Gỗ xẻ	0.03	0.41	1358.2%

Nguồn: Tổng cục Hải Quan